

TP.HCM, ngày 21 tháng 07 năm 2021

**ĐƠN TRÌNH BÀY & CUNG CẤP
CHỨNG CỨ NGOẠI PHẠM CỦA BỊ ÁN HỒ DUY HẢI
& TỔ GIÁC HÀNH VI LÀM SAI LỆCH HỒ SƠ VỤ ÁN
& ĐỀ NGHỊ XEM XÉT LẠI QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM
& KIẾN NGHỊ KHÁNG NGHỊ TÁI THẨM**

- Tháng 4,5/2021: 7 nhân chứng có đơn trình bày và xác nhận đã gặp Hồ Duy Hải tại đám tang ông Hồ Chi từ 20h – 21h tối 13/1/2008, trùng thời điểm HDH bị quy kết gây án tại bưu cục Cầu Voi
- Nhiều tài liệu “mới” có trong hồ sơ điều tra, thể hiện Hồ Duy Hải hoàn toàn ngoại phạm (về thời gian, nhận dạng, dấu vân tay, tay thuận) - nhưng bị CQĐT rút khỏi hồ sơ vụ án; hoặc xuyên tạc kết quả

**Kính gửi: ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
ỦY BAN TƯ PHÁP QUỐC HỘI
VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI LÊ THANH VÂN**

Tôi là: Luật sư TRẦN HỒNG PHONG, Đoàn luật sư TP. HCM; (cùng gia đình Hồ Duy Hải)

Là người được mời hỗ trợ pháp lý, kêu oan cho bị án Hồ Duy Hải (HDH) - trong vụ án hai nữ nhân viên bị sát hại tại bưu cục Cầu Voi (huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An) tối 13/1/2008.

Địa chỉ: 23 Lê Lợi, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Email: phonglawyer88@gmail.com

Vụ án này đã được Hội đồng thẩm phán TANDTC xét xử giám đốc thẩm từ ngày 6-8/5/2020 theo kháng nghị của VKSNDTC và có Quyết định giám đốc thẩm số: 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020.

Sau phiên tòa giám đốc thẩm, từ tháng 6/2020 đến nay, chúng tôi đã xác minh thêm và tiếp nhận được nhiều tài liệu, bút lục, bản ảnh hiện trường có trong hồ sơ điều tra (đã được VKSND tỉnh Long An đánh số bút lục (viết tắt: BL.VKS) nhưng các luật sư chưa hề được thấy trước đó. Trong đó, **đặc biệt là 2 bản lời khai ban đầu của Hồ Duy Hải ngày 20/3/2008 và các BL.VKS số 57, 58, 59, 60, 61, 137, 138, 139, 140, 141, 142 và 203, 204**). Đây là những tài liệu mà theo ghi nhận trong QĐ giám đốc thẩm số 05/2020/HS-GĐT đã bị CQĐT công an tỉnh Long An RÚT KHỎI HỒ SƠ VỤ ÁN (nhưng còn lưu giữ trong hồ sơ điều tra).

Đặc biệt, trong tháng 5/2021, chúng tôi đã nhận được 7 đơn trình bày và xác nhận có cam kết của 7 nhân chứng là người dân tại địa phương nơi HDH sống trước khi bị bắt, cho biết đã trực tiếp nhìn thấy HDH tại đám tang ông Hồ Chi (còn gọi là Tư Lan) từ khoảng 20h – 21h tối 13/1/2008. Nội dung những xác nhận này phù hợp với 2 bản khai đầu tiên của HDH ngày 20/3/2008, và trùng khớp với thời điểm HDH bị quy kết đã vào bưu cục Cầu Voi (lúc 19h30') và sát hại 2 nữ nạn nhân (lúc 20h30'). Đây chính là chứng cứ ngoại phạm rõ ràng nhất của HDH.

Ngoài ra, còn có Đơn tố cáo, xác nhận và những thông tin mới từ những nhân chứng quan trọng nhất: anh Đinh Vũ Thường, người được CQĐT xác định là đã “phát hiện thấy HDH tại Bưu cục Cầu Voi lúc 19h39' ngày 13/1/2008), anh Nguyễn Mi Sol (người yêu của nạn nhân Nguyễn Thị Ánh Hồng)...vv.

Chúng tôi nhận thấy đây là những tài liệu, tình tiết hoàn toàn mới mà quá trình xét xử vụ án trước đây (sơ thẩm và phúc thẩm) Hội đồng xét xử chưa hề biết. Những tài liệu này chứng minh được sự **NGOẠI PHẠM của Hồ Duy Hải về thời gian, địa điểm, vân tay, nhận dạng và tay thuận (tay cầm hung khí)**.

Nếu những chứng cứ, tài liệu này được xác minh, điều tra làm rõ (hoàn toàn thực hiện được ngay thời điểm hiện nay), và được đưa vào hồ sơ vụ án theo đúng quy định của luật tố tụng hình sự, sẽ làm thay đổi cơ bản nội dung vụ án. Cho thấy hung thủ giết người là người khác, gây án trong thời gian và hình thức khác. Khả năng Hồ Duy Hải đã bị kết án oan gần như chắc chắn 100%.

Qua việc rút nhiều tài liệu điều tra khỏi HSVA, chúng tôi cũng cho rằng CQĐT/Điều tra viên trong vụ án này có dấu hiệu của hành vi cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án, xâm phạm tính đúng đắn của hoạt động tư pháp. Thể hiện qua những dấu hiệu sau đây:

1. Quyết ép có tội đối với Hồ Duy Hải trong khi có rất nhiều tài liệu, chứng cứ thể hiện một sự thật khác, hoàn toàn mâu thuẫn với “chứng cứ” kết tội và nhận định do CQĐT đưa ra.
2. Làm sai lệch hồ sơ vụ án. Cố tình bỏ ngoài hồ sơ vụ án rất nhiều tài liệu, tình tiết, chứng cứ ngoại phạm rất rõ ràng hoặc thể hiện sự không liên quan của HDH đối với cái chết của hai nạn nhân. Hậu quả là đã làm sai lệch nội dung và bản chất vụ án, làm oan, sai cho HDH.
3. Quá trình xét xử sơ thẩm và phúc thẩm trước đây các cấp Tòa đã không xem xét lời kêu oan của bị cáo HDH, dù bị cáo đã kêu oan nhiều lần tại cả 2 phiên tòa, thể hiện trong Biên bản phiên tòa.

Căn cứ theo quy định tại Điều 399 BLTTHS năm 2015 về việc thông báo và xác minh những tình tiết mới được phát hiện, qua đơn này chúng tôi trình bày và cung cấp đến Quý cơ quan có thẩm quyền, mong muốn vụ án sẽ được xem xét lại, bảo đảm làm rõ sự thật khách quan, tránh làm oan cho bị án Hồ Duy Hải.

CỤ THỂ NHƯ SAU:

Phần 1:

NHỮNG TÀI LIỆU, TÌNH TIẾT “MỚI”: CÓ TRONG HỒ SƠ ĐIỀU TRA NHƯNG BỊ RÚT KHỎI HỒ SƠ TỔ TỤNG CHÍNH THỨC CỦA VỤ ÁN – ĐÁNG LƯU Ý

Theo Cáo Trạng, hồ sơ vụ án có 527 tờ, được đánh số thứ tự liên tiếp. Theo quy định, CQĐT và VKSND lập Bảng kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ghi rõ tên tài liệu và số bút lục.

Đây là những tài liệu có thật, đã được CQĐT công an Long An thực hiện trong giai đoạn điều tra, VKSND tỉnh Long An đã đánh số bút lục. Tuy nhiên sau đó đã rút, không đưa vào hồ sơ tố tụng chính thức (HSVA). Việc xác minh, làm rõ nội dung trong những tài liệu này là hoàn toàn khả thi, phần lớn những nhân chứng có lời khai đều còn sống, địa chỉ rõ ràng.

BẢNG KÊ TÀI LIỆU MỚI PHÁT HIỆN CÓ TRONG HỒ SƠ ĐIỀU TRA, CÓ DẤU BÚT LỤC CỦA VKS, NHƯNG BỊ RÚT KHỎI HỒ SƠ VỤ ÁN

Số TT	Tài liệu & Nội dung (mới) (do VKSND tỉnh Long An ghi số bút lục)	Ghi chú/ Sự ảnh hưởng đến nội dung vụ án
01	Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008. BLVKS: 29, 30, 31, 32. Nội dung thể hiện: - Tại hiện trường có 3 vị trí có dấu vân là cánh tủ, cánh cửa và vòi lavabo (nhà vệ sinh) - Thu được: dấu vân tay ở vị trí cánh tủ và cánh cửa; và ghế inox kích thước 98cm, mã số HPN2447052.	Trong khi đó, BB khám nghiệm hiện trường “chính thức” (BL 44, 45, 46, 47): - Không ghi nhận việc thu ghế inox mã số HPN2447052, kích thước 98cm. > Đến ngày 25/5/2008 CQĐT thu một ghế (khác kích thước, mã số khác). - Không ghi rõ vị trí thu được các đường vân (dấu vân tay)

02	<p>BB ghi lời khai chị Huỳnh Thị Kim Tuyền ngày 14/1/2008 (ở nhà phía sau Bưu cục). BL.VKS: 143.</p> <p>Chị Tuyền khai “lúc khoảng 20h nghe tiếng kêu “ái ái” từ bưu cục Cầu Voi”.</p>	<p>Chênh lệch 30 phút so với bản khai ngày 29/3/2008 (BL 258, 259) cũng chị Tuyền, khai lúc “khoảng 20h30” (có dấu hiệu bị sửa số); và chênh lệch 60 phút so với lời khai chị Ngân (bán trái cây) và kết quả dữ liệu camera tại cây xăng (21h01’).</p>
03	<p>BB ghi lời khai chị Ngân (người bán trái cây cho nạn nhân Vân tới 13/1/2008) ngày 14/1/2008. BL.VKS: 145</p> <p>Chị Ngân khai lúc “khoảng 20h45-21h” nạn nhân Vân qua mua trái cây.</p>	<p>Lời khai này chênh lệch 60 phút so với lời khai chị Tuyền (phía sau bưu cục), phù hợp với kết quả dữ liệu camera cây xăng (21h01’) > CQĐT không làm rõ > xác định sai giờ gây án.</p>
04	<p>Báo cáo ban đầu số 16/VKS.P1A ngày 14/1/2008 của VKSND tỉnh Long An. BL.VKS: 61. Thể hiện:</p> <p>- Hiện trường nguyên vẹn, không bị xáo trộn. Thời gian xảy ra khoảng 21h ngày 13/1/2008.</p> <p>- Cả hai nạn nhân đều chết sau ăn khoảng 24h. Thời gian chết khoảng 10h.</p> <p>- Có nhiều dấu vân tay mới để lại tại hiện trường bên trong nơi xảy ra. Không tìm thấy hung khí gây án. Khám nghiệm có tiến hành thu nhiều dấu vết vân, vết máu, vết giày dép để giám định truy nguyên.</p>	<p>Ngay từ đầu, sau khi lấy lời khai các nhân chứng đầu tiên (Tuyền, Ngân, MiSol, ...) và khám nghiệm tử thi VKS đã đưa ra đánh giá chính xác về thời gian xảy ra, thời gian chết; xác định rõ dấu vân tay mới, của hung thủ để lại và thu được.</p>
05	<p>BB ghi lời khai nhân chứng Đinh Văn Còi, ngày 16/1/2008. BLVKS: 139, 140</p> <p>Lúc 19h50 thấy một thanh niên áo vàng, tuổi 28-33, đang nói chuyện với Hồng. Ngoài sân KHÔNG có xe máy.</p>	<p>Anh Còi biết mặt Hồ Duy Hải từ trước.</p> <p>Lời khai trùng khớp lời khai của anh Trí, thể hiện dấu hiệu một người khác, lớn tuổi hơn HDH và không có xe gắn máy ngoài sân.</p>
06	<p>BB ghi lời khai nhân chứng Lê Thanh Trí, ngày 16/1/2008. BLVKS: 141, 142</p> <p>Lúc 19h50 thấy một thanh niên áo vàng, tuổi 28-33, đang nói chuyện với Hồng. Ngoài sân KHÔNG có xe máy.</p>	<p>Trùng khớp lời khai của anh Còi.</p> <p>Dấu hiệu một người thanh niên khác, lớn tuổi hơn và không có xe gắn máy.</p>
07	<p>BB xác định thời gian nạn nhân Vân đi mua trái cây trước khi bị sát hại, ngày 16/1/2008. BL: 262</p> <p>Anh Long (chồng chị Ngân bán trái cây) khai lúc 21h khi ra cây xăng (cách 50m), nạn nhân Vân vẫn đang còn mua trái cây chỗ vợ anh. Camera ghi nhận anh Long đến cây xăng lúc 21h01’40”.</p>	<p>CQĐT đã không sử dụng kết quả xác minh rất quan trọng này.</p> <p>> Xác định sai thời gian xảy ra. Nếu HDH gây án lúc 20h30 thì sao nạn nhân Vân vẫn ở tại tiệm trái cây lúc 21h01’?</p>
08	<p>BB ghi lời khai nhân chứng Hồ Văn Bình, ngày 20/1/2008. BL.VKS: 137, 138</p> <p>Lúc 19h15’ (a Bình có xem đồng hồ) đã thấy có người thanh niên ngồi trong bưu cục.</p>	<p>Lúc 19h13’ HDH đang còn ở tiệm cầm đồ cách bưu cục 7,5km và vẫn chưa cầm điện thoại.</p> <p>> Đây là tình tiết ngoại phạm về thời gian của Hồ Duy Hải.</p>

	Ngoài sân có xe máy. Lúc 19h30 quay lại vẫn còn thấy người thanh niên.	
09	<p>* Biên bản ghi lời khai bị can Hồ Duy Hải, ngày 20/3/2008. BL.VKS: 72, 73</p> <p>* Bảng tường trình (viết tay) của HDH, ngày 20/3/2008. BL.VKS: 114, 115</p> <p>Hải khai: “tôi 13/1/2008 sau khi cầm điện thoại không ghé bưu cục Cầu Voi, mà đi dự đám tang nhà Tư Lang gần nhà vào lúc khoảng 20h. Tại đây gặp nhiều người quen như: Thới (con 3 Phút), Hiến (con 3 Xanh), Tùng Trinh (con 7 Tiểu), Vinh (con dì 3 Rươi), Hải (con ông Tà Mười) và ngồi nhậu chung với cậu 3 Thọ, cậu 8 Tho, anh Tiến, Cu Em ... đến khoảng trên 21h thì đi xem bóng đá cùng Hoàng và Điều (con 5 Phước) tại quán 2A đến 5h sáng hôm sau mới về nhà. Đến 7h sáng thì mới nghe nói Hồng, Vân bị giết”.</p>	<p>Đây là những tài liệu đặc biệt quan trọng, được VKSNDTC xác định là “Bản khai đầu tiên” của HDH nêu trong QĐ kháng nghị giám đốc thẩm, khi chưa bị bắt.</p> <p>Hải khai tôi 13/1/2008 không đến bưu cục Cầu Voi mà đi đám tang và xem bóng đá, có rất nhiều người cùng thấy Hải.</p> <p>> Nội dung này được HĐTP TANDTC xác định là CQĐT đã xác minh và kết luận Hải khai “không đúng”.</p> <p>> Tuy nhiên mới đây (tháng 5/2021) đã có 7 nhân chứng xác nhận nhìn thấy HDH tại đám tang, đúng như bản khai của Hải.</p> <p>➤ Xem phần 4 Đơn này.</p>
10	<p>Sơ đồ hiện trường của Hồ Duy Hải vẽ tay ngày 23/3/2008. BLVKS: 112</p> <p>Thể hiện: Hoàn toàn sai thực tế: vị trí cửa sau, ghé, cầu thang, bàn bếp, phòng ngủ... Thiếu rất nhiều chi tiết quan trọng như: vị trí tủ, giường, kết sắt, ghé, ...</p>	HDH vẽ hoàn toàn sai lệch so với sơ đồ do ĐTV Nguyễn Duy Du vẽ ngày 14/1/2008 (BL: 48, 49) và thực tế hiện trường Bưu cục. Trong Cáo Trạng xác định Hải vẽ “trùng khớp” là không chính xác.
11	<p>Báo cáo (viết tay) của điều tra viên, khoảng tháng 7/2008. BLVKS: 203, 204</p> <p><i>Thời điểm xảy ra: 21h</i></p> <p><i>Có tên các nhân chứng đã vào bưu cục Cầu Voi tối 13/1/2008: Đinh Văn Còi, Lê Thanh Trí, Hồ Văn Bình, Đinh Vũ Thường. Và có tên chị Ngân bán trái cây.</i></p>	<p>Nhiều nội dung, thông tin nêu trong báo cáo này bị rút, không đưa vào Kết luận điều tra và Cáo Trạng sau đó.</p> <p>Đặc biệt trong tài liệu này thể hiện rõ có các nhân chứng: Đinh Văn Còi và Lê Thanh Trí.</p>
12	<p>Báo cáo vụ án Hồ Duy Hải của điều tra viên Lê Thành Trung ngày 28/7/2008. BLVKS: 57, 58, 59, 60</p>	<p>Nội dung BC bỏ qua hàng loạt kết quả điều tra, giám định. Như: KL giám định dấu vân tay HDH, lời khai các nhân chứng Còi, Trí, Bình, kết quả xác minh camera tại cây xăng. Về nhận dạng hung khí: thớt mua ở chợ, ghé khác vẫn kết luận HDH nhận dạng tang vật “thật”.</p>

Ghi chú: Ngoài những tài liệu mới phát hiện trên, còn nhiều tài liệu khác cũng đã bị rút khỏi HSVA (được ghi nhận trong QĐ giám đốc thẩm ngày 8/5/2020) nhưng tới nay chúng tôi vẫn chưa hề được tiếp cận. Như: các bản khai của nghi can Nguyễn Văn Nghị, các bản khai thời điểm ngay sau khi vụ án xảy ra (trước khi HDH bị bắt) của các nhân chứng: Nguyễn Mi Sol, Đinh Vũ Thường, Lê Thị Thu Hiếu, ...vv). Đây là những bản khai rất quan trọng, chắc chắn có thông tin liên quan đến đối tượng Nguyễn Văn Nghị.

BỘ ẢNH HIỆN TRƯỜNG VỤ ÁN & THỰC NGHIỆM ĐIỀU TRA

Số TT	Tấm ảnh & nội dung ảnh	Ghi chú
HIỆN TRƯỜNG VỤ ÁN NGÀY 14/1/2008		
1	Tấm thớt dính máu và dấu tay BL 397 (ảnh 27)	Trong BB khám nghiệm không ghi chi tiết thớt dính máu. Không phù hợp với lời khai của Hải và KLĐT. Dấu hiệu hung thủ là người khác, thuận tay trái.
2	Cái bếp dầu đứng ngay ngắn Trong khi các bộ phận bếp dầu văng khắp nơi, dầu và cặn dầu đổ lênh láng. BL 394 (ảnh 18)	Có người khác (không phải HDH) đã dựng lại bếp dầu. Dấu hiệu hiện trường giả.
3	Bao thư và Giấy chứng nhận trên bàn salon phòng khách	Không được ghi nhận trong BB khám nghiệm hiện trường. Có thể thông tin về nghi can khác.
4	Xáo trộn đồ vật, có tô chén trên các bậc cầu thang	Không được ghi nhận trong BB khám nghiệm hiện trường. Có dấu hiệu người khác (không phải HDH) và hiện trường bị xáo trộn.
5	2 vị trí gắn camera Các máy vi tính tại hiện trường, có CPU	Không được ghi nhận trong BB khám nghiệm hiện trường và không thu giữ. CPU máy tính hoàn toàn có thể lưu trữ dữ liệu ghi hình camera. Camera có thể ghi hình hung thủ
6	Cửa lầu 1 mở. Cầu thang không khóa BL 390, 399 (ảnh 1, 33, 34)	Trong BB không ghi nhận việc khám nghiệm trên lầu 1 là rất vô lý.
THỰC NGHIỆM ĐIỀU TRA NGÀY 20/8/2008		
7	Thẩm phán Lê Quang Hùng (chủ tọa phiên tòa sơ thẩm) chứng kiến cảnh HDH thực nghiệm. Ảnh 32	Không thể khách quan, vô tư khi xét xử
8	Tư thế và động tác HDH ngồi cắt cổ nạn nhân Hồng Ảnh 17 & các ảnh cận cảnh tại hiện trường	Không thể tạo ra hướng vết cắt “từ Trái sang Phải” trên cổ nạn nhân Hồng. > Hung thủ có dấu hiệu thuận tay trái.

Ngoài ra, chúng tôi còn tiếp nhận thêm những tài liệu, thông tin mới sau đây:

- Đơn tố cáo** đề ngày 25/9/2020 của nhân chứng Đinh Vũ Thường – người được CQĐT kết luận là đã “phát hiện thấy Hồ Duy Hải tại bu cục Cầu Voi lúc 19h39’ ngày 13/1/2008. Nội dung đơn: tố cáo dấu hiệu bị giả chữ ký, ghi không lời khai. Nhân chứng Đinh Vũ Thường khẳng định sẵn sàng đối chất làm rõ lời khai của mình, muốn kêu oan cho Hồ Duy Hải.
- Giấy xác nhận** của nhân chứng Nguyễn Mi Sol (người yêu nạn nhân Hồng) đề ngày 4/10/2020 – xác nhận về việc thời điểm trước khi HDH bị bắt, CQĐT đã nhiều lần mời lấy lời khai, viết bản tự khai, lấy dấu vân tay (Những tài liệu này đã không có trong hồ sơ vụ án).
- Đoạn ghi âm thông tin** về việc nhân chứng Đinh Văn Còi khẳng định người thanh niên mà mình thấy trong Bu cục tối 13/1/2008 không phải là Hồ Duy Hải (vì trước đó anh Còi có biết mặt Hải). (Ghi chú: nội dung chưa kiểm chứng nhưng độ xác thực cao).

Phần 2:

Tóm tắt vụ án & kết luận của CQĐT, VKSND tỉnh Long An về hành vi phạm tội giết người của Hồ Duy Hải:

Đêm 13/1/2008, tại Bưu cục Cầu Voi xảy ra một vụ giết người. Nạn nhân là hai nữ nhân viên Nguyễn Thị Ánh Hồng (22 tuổi) và Nguyễn Thị Thu Vân (21 tuổi).

Khám nghiệm hiện trường sáng 14/1/2008, CQĐT thu giữ được một số dấu vân tay dính máu của hung thủ. Biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận phía trên đầu nạn nhân Hồng “có một tấm thớt gỗ” và một chiếc ghế “chân bằng inox có dính máu”. (*Ghi chú: Tấm thớt gỗ đã không được CQĐT thu giữ trong khi qua bản ảnh hiện trường thể hiện trên mặt tấm thớt dính nhiều máu và in dấu hai bàn tay – là tang vật liên quan đến tội phạm*).

CQĐT chỉ khám nghiệm tầng trệt, không xem xét trên lầu 1. Trong Biên bản khám nghiệm ghi: “trên lầu là khu vực để máy móc thiết bị, cửa còn khóa không thấy có dấu vết cạy phá”.

Hơn 2 tháng sau, ngày 21/3/2008, Hồ Duy Hải một thanh niên tại địa phương cách bưu cục khoảng 2km bị bắt và khởi tố về hành vi giết người, cướp tài sản.

Kết luận điều tra số 68/KLĐT.PC14 ngày 29/08/2008 và Cáo Trạng số 97/QĐ.KSĐT ngày 01/10/2008 đã kết luận: Hồ Duy Hải là hung thủ duy nhất đã thực hiện hành vi giết hai nữ nạn nhân. CQĐT xác định như sau:

1. Tối 13/1/2008, Hải đi xe máy Dream TQ (của dì ruột Nguyễn Thị Rươi) đến bưu cục Cầu Voi lúc “*khoảng 19h30*”. Trước đó lúc *19h13*’ Hải có cuộc gọi điện thoại ở tiệm cầm đồ tại thị trấn Thủ Thừa cách bưu cục 7,5 km. Sau đó Hải cầm điện thoại, chạy xe máy về nhà đổi xe máy khác, rồi ghé quán cà phê đưa tiền, sau đó chờ một người bạn tên Đặng đến quán cà phê khác; rồi đi đến bưu cục. Khi đến bưu cục Cầu Voi, Hải dựng xe máy ở ngoài sân.

3. Lúc *khoảng 20h30*’, Hải đưa tiền cho nạn nhân Vân ra ngoài mua trái cây (cách bưu cục khoảng 150m). Hải giết nạn nhân Hồng trước, khi nạn nhân Vân về đến thì giết tiếp. Nguyên nhân Hải giết Hồng là vì *không cho quan hệ tình dục*, giết Vân để bịt đầu mối. Cả hai nạn nhân đều bị sát hại bằng cách: Hải dùng tay trái ghì tóc, *tay phải cầm dao tu thế ngồi phía trước, cắt cổ hai nạn nhân*. Hải còn dùng *tấm thớt gỗ* đập vào đầu nạn nhân Hồng trước khi cắt cổ và dùng *ghế inox* đập vào đầu nạn nhân Vân.

4. Con dao Hải dùng làm hung khí là dao có sẵn tại bưu cục (dù không phát hiện được con dao nào khi khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008, sau đó cho người mua về để Hải nhận dạng).

Từ KLĐT và Cáo Trạng, thể hiện việc kết tội giết người đối với HDH của CQĐT công an tỉnh Long An chủ yếu dựa vào 2 cơ sở/chứng cứ sau:

1. Bản thân Hồ Duy Hải đã khai nhận hành vi phạm tội.

2. Có nhân chứng (duy nhất) là Đinh Vũ Thường vào bưu cục gọi điện thoại lúc 19h39’ và phát hiện *thấy Hồ Duy Hải* đang ngồi nói chuyện với nạn nhân Hồng, cùng *một chiếc xe gắn máy đậu ngoài sân*.

Ngày 28/11/2008, TAND tỉnh Long An xét xử sơ thẩm, ra bản án số 97/2008/HSST tuyên phạt tử hình Hồ Duy Hải về hai tội “giết người” và “cướp tài sản”.

Ngày 28/4/2009, Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM xét xử phúc thẩm, có bản án số 281/2009/HSPT, y án sơ thẩm.

Ngày 6-8/5/2020, TANDTC xét xử giám đốc thẩm và có QĐ giám đốc thẩm số 05/2020/HS-GĐT bác yêu cầu kháng nghị huỷ án điều tra lại của VKSNDTC, giữ nguyên 2 bản án kết tội sơ thẩm và phúc thẩm. Hội đồng giám đốc thẩm cho rằng quá trình điều tra xét xử “có một số sai sót, nhưng không làm thay đổi bản chất vụ án”.

Những điều chúng tôi trình bày dưới đây, nhằm chứng minh những cơ sở, chứng cứ mà CQĐT đã dùng để chứng minh Hồ Duy Hải phạm tội giết người là hoàn toàn mâu thuẫn, thậm chí là “bịa đặt”.

Phần 3:

7 nhân chứng có đơn cam kết, xác nhận nhìn thấy Hồ Duy Hải có mặt tại đám tang ông Hồ Chi (Tur Lan) từ 20h-21h ngày 13/1/2008 – trùng với thời điểm CQĐT xác định Hải vào buroc Cầu Voi và sát hại 2 nữ nhân viên

Tháng 5/2021 vừa qua chúng tôi đã tiếp nhận được những tài liệu, chứng cứ có nội dung đặc biệt quan trọng và mới, thể hiện việc tối ngày 13/1/2008, bị án Hồ Duy Hải không hề vào buroc Cầu Voi mà đi dự đám tang ông Hồ Chi (tên gọi khác là Tur Lan), một người hàng xóm cách nhà Hải 500m. Thời điểm Hải có mặt tại đám tang là từ lúc 19h50 đến 21h – trùng với thời điểm mà từ trước đến nay Hồ Duy Hải bị CQĐT công an tỉnh Long An quy kết đã vào Buroc Cầu Voi (khoảng 19h30) và sau đó sát hại hai nữ nạn nhân lúc khoảng 20h30’.

Những chứng cứ mới này cũng phù hợp với 2 bản lời khai của Hồ Duy Hải có trong hồ sơ điều tra. Cụ thể là: Bản tường trình do Hải tự viết tay và Biên bản ghi lời khai của Hồ Duy Hải ngày 20/3/2008. Đây là tài liệu được VKSNDTC xác định là “lời khai ban đầu của Hồ Duy Hải”, có trong hồ sơ điều tra, nhưng đã bị CQĐT công an tỉnh Long An rút khỏi hồ sơ vụ án. Vấn đề này được nêu rõ trong QĐ kháng nghị giám đốc thẩm số 15/QĐ-VKSNDTC-V7 ngày 22/11/2019 của VKSNDTC (Trang 9) và Quyết định giám đốc thẩm số: 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020 của HĐTP TANDTC (Trang 19, 20).

Đó là các đơn trình bày, xác nhận và cam kết của các nhân chứng có tên sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Tư, sinh 1952 (còn gọi là Tur Lan), vợ ông Hồ Chi. Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Lời trình bày ngày 16/5/2021 (clip).
2. Ông Võ Phi Hùng, sinh: 1957. Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Đơn trình bày ngày 23/4/2021.
3. Ông Huỳnh Văn Thanh, sinh 1968, (còn gọi là 7 Thanh). Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Đơn trình bày xác nhận và cung cấp thông tin ngày 23/4/2021.
4. Ông Nguyễn Thế Vinh, sinh 1979. Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Bản tường trình sự việc và cung cấp thông tin ngày 10/5/2021.
5. Ông Nguyễn Thế Hiền, sinh 1983 (còn gọi là Bé Tư). Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Bản tường trình về việc gặp Hồ Duy Hải trong đám tang ông Tur Lan đêm 13/1/2008 (ngày 11/5/2021).
6. Ông Lê Tiến Dũng, sinh 1953 (còn gọi là Út Ca). Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Đơn trình bày về việc gặp Hồ Duy Hải trong đám tang ông Tur Lan đêm 13/1/2008 (ngày 22/5/2021).
7. Bà Nguyễn Thị Len, sinh 1967. Địa chỉ: Ấp 1, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Tờ tường trình ngày 16/ 5/2021.

Các nhân chứng trên đã tự nguyện cung cấp thông tin và đơn xác nhận cho tôi (luật sư Trần Hồng Phong), khẳng định lời trình bày là đúng sự thật và cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời trình bày của mình.

Bản chính các đơn trình bày tôi đang giữ, cùng các đoạn ghi hình (clip) về cuộc tiếp xúc, trao đổi với các nhân chứng. Trong quá trình tiếp xúc, các nhân chứng đều cho biết sẵn sàng trình bày đúng sự thật khi được cơ quan chức năng mời làm việc. Tôi sẵn sàng giao nộp bản chính những tài liệu này cho CQĐT VKSNDTC khi được yêu cầu. (Không loại trừ khả năng sẽ tiếp tục có thêm các nhân chứng khác nữa).

Sau khi xem xét nội dung và cẩn trọng đánh giá, chúng tôi cho rằng 100% những thông tin do các nhân chứng nêu trên cung cấp là sự thật. Đó là tối ngày 13/1/2008, từ lúc khoảng 19h50 đến 21h, Hồ Duy Hải có mặt tại đám tang ông Tur Lan, phụ giúp việc bưng bê, rót nước. Nhiều người nhìn thấy và nói chuyện với Hải.

Việc Hồ Duy Hải có mặt tại đám tang ông Tư Lan, không hề vào Bưu cục Cầu Voi tối 13/1/2008 cũng hoàn toàn phù hợp với những tình tiết ngoại phạm của Hồ Duy Hải và hàng loạt điểm mâu thuẫn khác trong hồ sơ vụ án mà chúng tôi đã phân tích và nêu ra trong các đơn kêu oan cho Hồ Duy Hải đã gửi trong suốt hơn 10 năm qua.

Nếu những chứng cứ mới này được kiểm tra, điều tra lại và làm rõ, thì đủ cơ sở để khẳng định Hồ Duy Hải đã bị kết án tử hình oan. Toàn bộ những chứng cứ và lý lẽ kết tội của CQĐT công an tỉnh Long An sẽ hoàn toàn bị “sụp đổ”, và đồng thời làm rõ được hành vi cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án của những người có liên quan.

Cụ thể như sau:

I. Việc Cơ quan điều tra công an tỉnh Long An rút khỏi hồ sơ vụ án lời khai đầu tiên không nhận tội của Hồ Duy Hải:

1. Kháng nghị của VKSNDTC và Quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng thẩm phán TANDTC đều nói về “lời khai đầu tiên ngày 20/3/2008 của Hồ Duy Hải”:

Ngày 22/11/2019, VKSNDTC có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 15/QĐ-VKSNDTC-V7. Trong Quyết định này, VKSNDTC đã chỉ ra nhiều chục dấu hiệu vi phạm, sai phạm trong quá trình điều tra và đề nghị hủy cả hai bản án sơ thẩm phúc thẩm để điều tra lại.

Đặc biệt, tại Trang 9 nội dung như sau: "Lời khai đầu tiên ngày 20/3/2008 của bị cáo Hồ Duy Hải không nhận tội nhưng bản khai này và một số lời khai nhân chứng không được đưa vào hồ sơ vụ án, những tài liệu này có trong hồ sơ lưu trữ của Cơ quan điều tra".

Đối với “lời khai đầu tiên của Hồ Duy Hải”, trong QĐ giám đốc thẩm của HĐTP TANDTC đã nhận định và kết luận như sau (nguyên văn tại Mục 16):

[16] Về lời khai ngày 20/3/2008 của Hồ Duy Hải:

Theo trình bày của Cơ quan điều tra tại phiên tòa giám đốc thẩm: tại lời khai đầu tiên của Hồ Duy Hải ngày 20/3/2008, Hải trình bày về việc sử dụng thời gian ngày 13/01/2008. Kết quả xác minh, Hải khai không đúng sự thật nên Cơ quan điều tra không đưa vào hồ sơ xét xử vụ án, nhưng được lưu trong hồ sơ nghiệp vụ của Cơ quan Công an.

Việc không lưu các lời khai này trong hồ sơ vụ án là thiếu sót của Cơ quan điều tra. Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Cơ quan điều tra đã công bố những tài liệu này cho Hội đồng giám đốc thẩm. Qua xem xét những tài liệu nêu trên, tuy không được lưu trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật nhưng nội dung của những tài liệu này không làm ảnh hưởng đến bản chất vụ án nên không cần thiết điều tra lại.

Qua nội dung nêu trong QĐ kháng nghị của VKSNDTC và QĐ giám đốc thẩm của HĐTP TANDTC, đã cho thấy:

i) Việc Hồ Duy Hải có bản khai đầu tiên ngày 20/3/2008 KHÔNG NHẬN TỘI và TRÌNH BÀY VỀ SỬ DỤNG THỜI GIAN TỐI 13/1/2008 là có thật. Bản khai này đã bị CQĐT công an tỉnh Long An rút ra khỏi hồ sơ vụ án, nhưng vẫn còn lưu trong hồ sơ điều tra. Việc hiện vẫn còn lưu giữ tài liệu này là một thuận lợi đặc biệt, giúp có cơ hội để cấp có thẩm quyền có thể xác minh điều tra lại, làm sáng tỏ các tình tiết mà Hồ Duy Hải nêu trong bản khai - ngay trong thời điểm hiện nay.

ii) CQĐT công an tỉnh Long An đã xác minh lời khai đầu tiên của HDH, tuy nhiên kết quả xác minh như thế nào tới nay VKSNDTC và gia đình Hồ Duy Hải, luật sư bào chữa KHÔNG HỀ ĐƯỢC BIẾT, mà chỉ có Hội đồng thẩm phán TANDTC biết và kết luận rằng “Hải khai không đúng sự thật”.

Bất luận thế nào, thì nhất thiết cũng cần phải làm sáng tỏ và công khai việc Hồ Duy Hải đã khai gì về việc sử dụng thời gian tối 13/1/2008 trong bản “lời khai ban đầu” và kết quả xác minh của CQĐT về việc này là thế nào? liệu có thực sự chính xác và khách quan không? Nếu xác minh không khách quan, không đúng, dẫn đến hậu quả kết tội oan cho Hồ Duy Hải thì sao? Trong khi đây là một vụ án hình sự thông thường, việc xét xử là công khai thì tại sao phải giấu, phải rút khỏi hồ sơ vụ án?

2. Hồ Duy Hải đã khai đi dự đám tang ông Tư Lan từ 20h – 21h ngày 13/1/2008 trong lời khai đầu tiên ngày 20/3/2008:

2 bản lời khai đầu tiên của Hồ Duy Hải (bị rút khỏi hồ sơ vụ án) nói trên là:

1. Bản tường trình viết tay của Hồ Duy Hải, ngày 20/3/2008 – BL.VKS: 114, 115
2. BB ghi lời khai HDH, ĐTV Nguyễn Văn Minh thực hiện, ngày 20/3/2008. BL.VKS 72, 73.

Lời khai của Hồ Duy Hải tại 2 bản khai trên hoàn toàn giống nhau. Hải khai tối ngày 13/1/2008 từ 20h-21h Hải có mặt tại đám tang ông Tư Lan. Cụ thể như sau:

“Ngày Chủ nhật 13/1/2008. Đến chiều tối khoảng 18h00 do đặt cược thiếu tiền nên một mình tôi đi xe Honda WaveS màu đen biển số 62K8 3040 đến tiệm cầm đồ Thuận Hưng cầm DTDD Nokia N73 được 1.500.000 đồng. Tôi về nhà gặp Đang (con ông Thắng cũng xóm). Tôi và Đang đến quán cà phê ông Thượng (ngã ba Bình Anh đi vào 1km áp 1 Nhị Thành). Tôi đưa Đang 1.500.000đ để Đang thanh toán tiền cả cược bóng đá đêm trước.

Thanh toán xong lúc này khoảng trên 19h00 một mình tôi đi về nhà để xe honda tại nhà. Tôi tiếp tục đi bộ đến nhà 2A (mẹ Luân) khoảng 400 mét tôi hút xong điếu thuốc mượn xe honda wave màu đen TQ biển số 62A 3976 của bà 2A chạy xuống đám ma nhà Tư Lan khoảng 600 mét.

Tôi đến đám ma khoảng 20h00 thì gặp Thời 22T (con 8 Phát), Hiếu 25T (con 3 Xanh), Tùng Trinh 22T (con 7 Tiểu) và anh Vinh 27T (con dì Ba Rươi), chú Hải 32T (con ông Tà Mười)...ngồi nhậu chung bàn với cậu 3 Theo (con bà Tư Nghiêm), cậu Tám Thọ 53T (con 5 Gà), anh Thiếu (con 3 Hậu), anh Út con..., anh Tám 32T con Tú Ú, cậu Em 37T (anh Thái), Tám Thót Nốt...

Đến 21h00 một mình tôi về nhà 2A và xem bóng đá cùng với anh Hoàng, Điền (con 5 Phước) tại quán 2A cho đến 5h sáng hôm sau ngày 14/1/2008.

Tôi về nhà tôi đến khoảng 7h00 có anh Tân (con 5 LE) nói "có hai người phụ nữ bị giết ở bưu điện Cầu Voi" nên tôi mới biết Hồng Vân bị giết cho đến nay và tôi cũng không có đi đám tang của Hồng Vân”.

Ghi chú: Ngày 16/5/2021 tôi (Ls. Phong) đã trực tiếp đến nhà bà Tư Lan – vợ ông Tư Lan, và được bà Tư Lan cho biết bà tên thật là Nguyễn Thị Tư, còn chồng bà (ông Tư Lan) tên thật là Hồ Chi. Bà Tư Lan khẳng định Hồ Duy Hải có đến dự đám tang chồng bà (xem phần sau).

Ý kiến của chúng tôi:

- Không chỉ trong 2 Bản khai đầu tiên nói trên, mà trong cả 2 phiên tòa xét xử sơ thẩm và phúc thẩm – thể hiện trong BB phiên tòa sơ thẩm ngày 28/11/2008 và BB phiên tòa phúc thẩm ngày 28/4/2009 đều thể hiện: Hồ Duy Hải nhiều lần nói mình không giết người, mà chỉ “khai” và tối ngày 13/1/2008 không đến bưu cục Cầu Voi.

- Việc Hồ Duy Hải có thể nhớ và khai chi tiết và cụ thể như vậy, nếu xét trong ngữ cảnh thông thường là khó, vì lúc khai đã cách sự kiện 66 ngày. Tuy nhiên vì ngày hôm đó còn có 2 sự kiện đặc biệt gắn liền là việc hai cô gái bị giết tại bưu cục Cầu Voi ngay gần nhà và Hải đi cầm điện thoại, nên việc Hải nhớ hôm đó mình đi đám tang ông Tư Lan là hoàn toàn hợp lý, dễ hiểu.

II. Mới: Chứng cứ ngoại phạm về thời gian và địa điểm của Hồ Duy Hải

1. Lời trình bày (có cam kết) của các nhân chứng, nội dung có sự thống nhất, đều khẳng định tối ngày 13/1/2008 - từ khoảng 20h đến 21h - Hồ Duy Hải có mặt tại đám tang ông Hồ Chi (Tư Lan) – đúng như “lời khai đầu tiên của Hồ Duy Hải”:

7 nhân chứng có tên dưới đây đều khẳng định tối 13/1/2008, khoảng từ 19h50 đến 21h, họ đã gặp và nhìn thấy Hồ Duy Hải có mặt tại đám tang ông Tư Lan. Mọi người đều thấy Hải có hành động phụ giúp gia đình bà Tư Lan: rót trà mời khách tại đám tang. Các nhân chứng đều bày tỏ mong muốn sự thật được làm sáng tỏ, không để oan cho Hồ Duy Hải.

Cụ thể các nhân chứng đã trình bày và xác nhận như sau (trích từ đơn của các nhân chứng):

1. Lời trình bày và xác nhận của bà Nguyễn Thị Tư (Tư Lan), sinh 1952 – ngày 16/5/2021

“Chồng tôi mất tối ngày 12/1/2008, khi xe chở xác về nhà đã tối (khoảng 23h), xe bị tắt máy 2 lần. Gia đình tâm liệt, nhập quan và báo tang ngày hôm sau 13/1/2008.

Tối 13/1/2008, cháu Hồ Duy Hải có đến phụ giúp đám tang chồng tôi, tại đám tang cháu Hải phụ bưng bê chén đĩa, rót nước trà mời khách. Tôi nhận ra cháu Hải vì cháu là người rất nổi bật, dáng cao, da trắng.

Qua sáng hôm sau (14/1/2008), khi đưa chồng tôi đi chôn, cháu Hải là người khiêng quan tài chồng tôi khi hạ huyệt. Tôi biết rõ cháu Hải vì cháu là người trong xóm, thường mua bánh mì của tôi. Thường ngày cháu Hải gọi tôi là dì, tính hiền, rất lễ phép”.

2. Trình bày và xác nhận của ông Võ Phi Hùng (sinh 1957)

Đơn trình bày v/v xác nhận và cung cấp thông tin việc Hồ Duy Hải có mặt trong đám tang ông Hồ Chi (Tư Lan) đêm 13/1/2008 - ngày 23/4/2021.

“Tôi xác nhận từ 13/1 2008 chưa có cơ quan chức năng nào đến phỏng vấn hỏi tôi về việc Hồ Duy Hải có ở đám tang ông Hồ Chi (nêu trên) hay không. Nay có một số việc liên quan tôi muốn xác nhận và cung cấp cho cơ quan chức năng như sau:

Tối 13/1/2008 tôi đến viếng đám tang ông Hồ Chi vào lúc 18 giờ. Đến gần 20 giờ thì thấy cháu Hải (con cô Loan) đến phụ đám tang ông Hồ Chi (Tư Lan).

Hải phụ bưng dọn trà, nước, bánh ... đãi khách. Hơn 20 giờ tôi về (Khoảng 20h15 phút) tôi về (lúc đó cháu Hải đang phụ đám). Sau đó tôi không biết cháu Hải đi đâu và làm gì. Tôi cam đoan sự việc trình bày trên là đúng sự thật. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung trên”.

3. Trình bày và xác nhận của ông Huỳnh Văn Thanh (sinh 1968, còn gọi là Bảy Thanh)

Đơn trình bày xác nhận và cung cấp thông tin - ngày 23/4/2021

“Vào tối ngày 13/1 2008 khi tôi đóng cửa tiệm tạp hóa xong thì đi vào đám ma anh Tư Lan (Hồ Chi) ở xóm chùa.

Đến đám tang lúc đó khoảng 19h30, tôi thăm hỏi và ngồi nói chuyện một lúc khoảng 30 phút sau thì thấy có cháu Hồ Duy Hải con của chị Loan có đến phụ bưng dọn trà nước ở đám tang anh Tư Lan (Hồ Chi). và cháu Hải có đến bàn của tôi ngồi cháu Hải có nói là chào cậu Bảy đến dự đám tang hả. Và tôi cũng có chào cháu Hải. Trong đám tang lúc đó có rất đông người đến dự. Tôi thì vẫn thấy cháu Hải bưng trà nước vô tiếp cho mấy bạn khác cùng với đám.

Đến khoảng hơn 21h thì Hải có đến hỏi đi về. Còn tôi thì còn ở lại trò chuyện cùng với mấy anh em trong xóm đến hơn 22h thì tôi mới đi về.

Lời trình bày của tôi là sự thật, tôi xác nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong suốt thời gian qua, tôi không thấy ai là người đại diện đến hỏi và xác nhận ở tôi”.

4. Trình bày và xác nhận của ông Nguyễn Thế Vinh (sinh 1979)

Bản tường trình sự việc và cung cấp thông tin - ngày 10/5/2021

“Khoảng 19h00 đêm 13/1/2008 tôi từ nhà vợ ở thị trấn Thủ Thừa vào đám tang ông Tư Lan (ông Hồ Chi), tôi vào viếng tang và ngồi vào bàn cùng mấy người trong xóm, ngồi uống trà và cùng nhâm nhi với mấy người bạn cùng xóm (như: Bé Tư (tên Hiến), Cu Anh, cậu Hải em, Tín, cậu Thu, Mãng, Hà Tuyền chung bàn cạnh bàn cạnh bàn Thi Ân.

Trong đám tang tôi còn thấy người: Bảy Tèo (Bảy Thanh), Ba Theo, cậu 2 Hùng, tôi ngồi khoảng gần 20h00 thì thấy Hải vào dự đám tang có gật đầu chào tôi và mấy anh em ngồi chung.

Tôi thấy Hải vào có phụ đám bưng bê trà nước và đồ ăn trong đám. Khoảng 20h30 tôi chuẩn bị về có Hải lại ngồi chung bàn có nói chuyện nhau vài câu, tôi đứng dậy chào bàn đi về và có vỗ vai Hải nói (có chơi thì đừng khuya quá để về nghỉ ngơi). Tôi tranh thủ về phụ vợ chăm lo sữa uống, ru con, tã ướt vì con tôi còn nhỏ và nghỉ ngơi sáng mai để đi làm (chạy xe ôm).

Từ đêm dự đám tang ông Tư Lan đến ngày hôm nay tôi xác thực rằng không có cơ quan nào đến hỏi tôi có gặp Hải đêm 13/1/2008 trong đám tang đó hay không.

Những lời trình bày trên hoàn toàn đúng sự thật. Tôi cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật”.

5. Xác nhận và trình bày của ông Huỳnh Thế Hiền (sinh 1983)

Bản tường trình v/v gặp Hồ Huy Hải trong đám tang ông Tư Lan đêm 13/1/2008 – ngày 11/5/2021

“Tôi đến phụ đám tang ông Tư Lan vào lúc hơn 06h30 tối. Trên đường đi tôi gặp Hải khúc gần chùa. Tôi có nói chút (nửa) lại phụ đám, khách đông lắm. Hải nói đi trước đi, tắm xong tao lại. Khoảng hơn một tiếng đồng hồ sau tôi thấy Hải đến (khoảng 7h50). Chúng tôi phụ việc trong đám như: dọn bàn, chén đĩa, nước đá ...

Khoảng 9h tối Hải đi về (tôi không biết Hải đi đâu) tôi tiếp tục phụ dọn dẹp đến gần 5h sáng mới về nhà. Trong đám tang tôi thấy rất nhiều người đi dự như: anh Thanh (7 Tèo), anh Tín, Cu Anh, anh Mãng, Hà Tuyên, chú Hải EM, cậu Thu, anh Ba Thọ ...

Tôi nhớ khoảng ngày 22 hoặc 23-3-2008, anh Nguyễn Thanh Hải (công an xã Nhị Thành) có đến gặp tôi nói lên xã Nhị Thành có chút việc. Khi đến tôi được lấy lời khai bởi một anh không mặc đồ công an. Anh hỏi tôi và ghi biên bản: là có thấy Hải có đi dự đám tang ông Tư Lan hay không và tôi đã trình bày là tôi có gặp Hải ở đó. Và tôi có ký biên bản và ra về. Và từ đó đến nay không có cơ quan chức năng nào hỏi tôi nữa.

Đây là trình bày của tôi đúng sự thật xin gửi tới quý cơ quan giúp vụ án mau sáng tỏ. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm với trình bày trên trước pháp luật”.

6. Đơn trình bày của ông Lê Tiến Dũng (sinh 1953, còn gọi là Út Ca)

Đơn trình bày về việc xác nhận và cung cấp thông tin Hồ Duy Hải có mặt trong đám tang ông Hồ Chi đêm 13/1/2008 - ngày 22/5/2021.

“Tôi xác nhận từ ngày 13/1/2008 chưa có cơ quan chức năng nào phỏng vấn, hỏi tôi về việc Hồ Duy Hải có mặt ở đám tang ông Hồ Chi hay không.

Nay có một sự việc tôi muốn xác nhận và cung cấp thông tin cho cơ quan chức năng như sau: Tối 13 tháng giêng năm 2008 tôi đến viếng đám tang ông Hồ Chi vào lúc 19h đến gần 20h thì thấy Hồ Duy Hải con chị Loan đến phụ đám tang ông Hồ Chi. Đến khoảng 21h tôi về còn Hồ Duy Hải về khi nào thì tôi không biết.

Trên đây là sự việc tôi đã thấy và xác nhận là đúng sự thật. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nội dung trên”.

7. Trình bày và xác nhận của bà Nguyễn Thị Len (sinh 1967)

Tờ tường trình - ngày 16/5/2021.

“Sáng ngày 14/1 2008 tôi đi đám ma ông Hồ Chi (Tư Lan), tôi hỏi Hồ Huy Hải tôi con đi đám ma đã cúng tiền điều cho mẹ con chưa, nếu chưa Út (tôi) cúng dùm. Hồ Duy Hải nói tối này con cũng cúng dùm mẹ rồi, Út khỏi cúng nữa.

Sau khi Hồ Duy Hải bị bắt sau vài ngày có điều tra viên Trần Quang Tiến và ông Nguyễn Công Đình lên hỏi tối hôm 13/1/2008 Hồ Duy Hải làm gì, tôi nói Hồ Duy Hải đi đám ma, hai điều tra viên nói ồ Duy Hải đâu nói đi đám ma mà bà nói và không ghi lời khai tôi vào giấy gì cả.

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, có gì sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật”.

III. Việc tối 13/1/2008 Hồ Duy Hải có mặt tại đám tang của ông Tư Lan là chắc chắn, đây là chứng cứ ngoại phạm rõ ràng và vững chắc của Hồ Duy Hải – chứng minh Hải không phải là hung thủ giết người tại bưu cục Cầu Voi:

Chúng tôi nhận thấy và cho rằng:

- Những lời trình bày và xác nhận của các nhân chứng trên đây đều là rất mới (tháng 4, 5/2021), nếu đối chiếu với lời khai ban đầu của Hồ Duy Hải ngày 20/3/2008 hoàn toàn trùng khớp, thậm chí gần như chính xác 100%; mặc dù giữa hai bên hoàn toàn không hề gặp mặt nhau 14 năm qua.

- Nhân chứng Huỳnh Thế Hiển đã từng được CQĐT lấy lời khai, có ký vào Biên bản vào thời điểm Hồ Duy Hải vừa bị bắt. Ông Hiển khẳng định khi đó đã khai có thấy Hồ Duy Hải tại đám tang. Thế nhưng trong Quyết định giám đốc thẩm, Hội đồng thẩm phán TANDTC lại xác định rằng “Hải khai không đúng” rõ ràng là rất bất thường, vô lý – so với lời khai của ông Hiển. Thậm chí có khả năng lời khai của nhân chứng Hiển bị chỉnh sửa hoặc huỷ bỏ.

- Cần nói thêm là trong vụ án này, việc nhiều tài liệu, lời khai nhân chứng bị sửa, rút khỏi hồ sơ vụ án là điều rất “bình thường”. Ví dụ: lời khai của nhân chứng Lê Thị Thu Hiếu bị chỉnh sửa, lời khai của nhân chứng Đinh Vũ Thường bị chỉnh sửa, viết thêm ... - Hội đồng thẩm phán đã kết luận ngay trong QĐ giám đốc thẩm. Điều này cho thấy việc lời khai của nhân chứng Hiển hay ai khác, có thể khai nhìn thấy Hải tại đám tang nhưng nếu có bị sửa hay rút bỏ thì cũng không có gì bất ngờ. Mà chỉ càng cho thấy rõ dấu hiệu cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án, cố ý kết tội một cách vô cùng độc ác đối với Hồ Duy Hải.

- Ngay từ thời điểm Hồ Duy Hải bị bắt tháng 3/ 2008, ít nhất đã có sự phù hợp chính xác giữa lời khai ban đầu của Hải và lời khai của nhân chứng Huỳnh Thế Hiển, bà Nguyễn Thị Len. Nếu những lời khai này được sử dụng theo đúng quy định, thì rõ ràng đây là tình tiết ngoại phạm rất rõ ràng và vững chắc của Hồ Duy Hải. Thế nhưng, thật đau lòng và đáng phẫn nộ khi những chứng cứ đặc biệt quan trọng này đã bị CQĐT loại bỏ, rút khỏi hồ sơ vụ án.

IV. Bất thường việc Hội đồng thẩm phán TANDTC “đơn phương” kết luận “Hải khai không đúng sự thật”:

Theo nội dung thể hiện tại Mục 16 Quyết định giám đốc thẩm số: 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020, Hội đồng thẩm phán TANDTC kết luận rằng: CQĐT công an tỉnh Long An có đi xác minh và cho rằng “Hải khai không đúng sự thật nên CQĐT không đưa vào hồ sơ vụ án” và đây là “thiếu sót” - *“Tuy nhiên, những vi phạm, thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến việc xác định bản chất của vụ án”*.

Liên quan đến vấn đề này, chúng tôi muốn nói rằng:

- Không có điều luật nào trong Bộ luật tố tụng hình sự quy định rằng vi phạm, thiếu sót trong điều tra thì “không làm thay đổi bản chất vụ án”. Đó là chưa nói trong khi Hội đồng thẩm phán TANDTC cho rằng đó là “thiếu sót”, thì tại sao VKNDTC lại cho rằng đây là những “vi phạm nghiêm trọng”? – nêu rõ trong Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm.

- Tại sao không công khai kết quả điều tra của CQĐT? Căn cứ nào để kết luận Hải “khai không đúng” về việc đi dự đám tang ông Tư Lan, trong khi có nhiều nhân chứng khai đã nhìn thấy Hải?

- Việc CQĐT tự ý rút kết quả xác minh ra khỏi hồ sơ vụ án, bất luận thế nào, đều trái pháp luật, sai nguyên tắc và đây là hành vi vi phạm luật tố tụng hình sự nghiêm trọng. Vì trách nhiệm của CQĐT là phải tôn trọng sự thật khách quan, bao gồm cả tình tiết xác định bị can vô tội.

- Theo HĐTP TANDTC, thì CQĐT đã chỉ “công bố những tài liệu này cho Hội đồng giám đốc thẩm”. Nhưng cụ thể là gì thì tại phiên toà giám đốc thẩm những người tham dự (như đại diện VKSNDTC, Luật sư, người cung cấp chứng cứ,...) hoàn toàn không được biết. Điều này rõ ràng là không đúng với quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Đặc biệt là khi tại phiên toà phía VKSNDTC đã đề nghị công khai các tài liệu điều tra này (nhưng đã không được chấp nhận).

- Theo quy định của pháp luật, bất kỳ một bị can nào bị đưa ra truy tố bắt buộc phải thông qua và thực hiện bởi Viện kiểm sát nhân dân, thể hiện qua bản Cáo trạng và lời buộc tội tại phiên toà xét xử. CQĐT chỉ có chức năng điều tra chứ không có chức năng kết tội, kết quả/tài liệu điều tra của CQĐT hoàn toàn có thể bị Viện kiểm sát yêu cầu điều tra lại, điều tra bổ sung. Như vậy, việc tại phiên toà giám đốc thẩm, khi phía VKS không chấp nhận kết quả điều tra của CQĐT công an tỉnh Long An, và yêu cầu phải công khai kết quả xác minh về việc Hồ Duy Hải không đi dự đám tang - mà vẫn không chấp nhận thì việc xét xử và kết

luận của Hội đồng thẩm phán liệu có bảo đảm có đúng quy định của pháp luật và khách quan không? Hay phải chăng đã ngẫu nhiên “vô hiệu hóa”, loại bỏ vai trò của Viện kiểm sát tại phiên tòa?

Có thể nói, việc làm rõ tình tiết Hồ Duy Hải có đi dự đám tang tối ngày 13/1/2008 hay không là rất quan trọng. Vì đây là tình tiết xác định Hồ Duy Hải có thật sự phạm tội hay bị kết án oan.

Chúng tôi cho rằng tình tiết này tới nay vẫn chưa rõ, tài liệu xác minh đang bị rút khỏi hồ sơ vụ án một cách trái pháp luật và nhất thiết cần phải làm rõ trong bối cảnh Hồ Duy Hải liên tục kêu oan.

Phần 4:

4 TÌNH TIẾT NGOẠI PHẠM KHÁC CỦA HỒ DUY HẢI CŨNG ĐÃ BỊ RÚT KHỎI HỒ SƠ VỤ ÁN HOẶC BỊ “BÓP MÉO” SỰ THẬT

1. Kết luận giám định dấu vân tay: bị rút khỏi KLĐT và xuyên tạc kết quả:

Theo KLĐT và Cáo Trạng, xác định Hồ Duy Hải là hung thủ duy nhất, dùng dao cắt cổ hai nạn nhân; dùng thót đập vào đầu nạn nhân Hồng và tại hiện trường CQĐT thu được nhiều dấu vân tay mới, dính máu. Như vậy, có thể khẳng định dấu vân tay này phải là của HDH. Không thể có cách giải thích nào khác.

Theo Báo cáo ban đầu ngày 14/1/2008 của VKSND tỉnh Long An, BL.VKS số 61 (tài liệu “mới phát hiện”, bị rút khỏi hồ sơ vụ án), đã ghi nhận rất rõ như sau:

- Hiện trường còn nguyên vẹn, không bị xáo trộn. Thời gian xảy ra khoảng 21h ngày 13/1/2008.

- Có nhiều dấu vân tay mới để lại tại hiện trường bên trong nơi xảy ra. Không tìm thấy hung khí gây án. Khám nghiệm có tiến hành thu nhiều dấu vết vân, vết máu, vết giày dép để giám định truy nguyên.

Quá trình điều tra, CQĐT đã trưng cầu giám định dấu vân tay của HDH cùng rất nhiều nghi can khác. Theo Bản kết luận giám định số 158/KL-PC21 ngày 11/4/2008 của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Long An đã kết luận: kết luận “*Các dấu vết vân tay thu được tại hiện trường vụ án KHÔNG TRÙNG KHỚP với 10 ngón tay của Hồ Duy Hải*”.

Như vậy, đây chính là CHỨNG CỨ NGOẠI PHẠM, chứng minh chắc chắn Hồ Duy Hải không phải là hung thủ giết người. Nhưng kết quả giám định dấu vân tay của HDH đã bị Điều tra viên cố tình loại bỏ, không đưa vào Báo cáo, không được CQĐT sử dụng. Sau đó, không đưa vào KLĐT và Cáo trạng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, khi luật sư phát hiện ra Kết luận giám định dấu vân tay và nêu thắc mắc, thì kiểm sát viên đã xuyên tạc kết quả giám định, nói rằng “không giám định được dấu vân tay”(?!)(thể hiện trong Bản án sơ thẩm).

Tại phiên tòa giám đốc thẩm tháng 5/2020, CQĐT công an tỉnh Long An cho biết đã giám định dấu vân tay khoảng 140 người; đồng thời giải thích việc dấu vân tay không phải của Hải vì Hải đã đi rửa tay! Đây là cách lý giải phản khoa học và vô trách nhiệm, không thể chấp nhận được.

Như vậy, dấu vân tay – chứng cứ ngoại phạm đặc biệt quan trọng của Hồ Duy Hải đã bị xuyên tạc và loại bỏ (!?)

Việc này cũng chính là chứng cứ rõ ràng, để chứng minh việc CQĐT đã không đưa Kết luận giám định dấu vân tay của HDH vào KLĐT là dấu hiệu của hành vi làm sai lệch hồ sơ vụ án rất nghiêm trọng.

2. Chứng cứ ngoại phạm về thời gian của Hồ Duy Hải đã bị loại bỏ khỏi hồ sơ vụ án: Lúc 19h13’, khi Hải đang còn ở tiệm cầm đồ cách Bru cục Cầu Voi 7,5km, nhân chứng Hồ Văn Bình đã nhìn thấy “người thanh niên” bên trong Bru cục:

Suốt nhiều năm qua, chúng tôi vẫn luôn nghi vấn việc trong KLĐT và Cáo Trạng kết luận Hồ Duy Hải có mặt tại bru cục lúc KHOẢNG 19h30’. Chữ “*khoảng*” là cách diễn đạt không rõ ràng và chính xác. Trên thực tế là sự suy diễn sai sự thật, rất ác ý và bất lợi cho Hồ Duy Hải.

Ngoài nhân chứng Đinh Vũ Thường, trong hồ sơ vụ án còn có lời khai của nhân chứng Hồ Văn Bình về việc nhìn thấy một thanh niên tới 13/1/2008, khi anh Bình vào gửi nhờ xe máy để qua nhà người anh đối diện Bưu cục (bên kia đường QL1).

Trong hồ sơ vụ án, chỉ có một “Biên bản ghi lời khai” (BL 256) nhân chứng Hồ Văn Bình ngày 28/1/2008. Anh Bình khai thấy người thanh niên lúc “hơn 19h”, còn lúc **KHOẢNG 19H30 là khi anh Bình quay lại bưu cục và vẫn thấy người thanh niên còn ở đó.** Như vậy, thực chất người thanh niên mà anh Bình thấy đã có mặt từ lúc “Hơn 19h” chứ không phải là lúc “khoảng 19h30”. Đây là hai mốc thời gian hoàn toàn khác nhau: khi anh Bình đến và khi anh Bình quay lại Bưu cục. Nhưng CQĐT đã chỉ dùng mốc thời gian khi anh Bình quay lại. Điều này đã làm sai lệch đi ít nhất 15 phút – là quãng thời gian anh Bình qua nhà người anh. Trong vụ án này chỉ cần sai lệch vài phút, là đã ảnh hưởng đến tính mạng/sự oan khiên của một con người.

Theo KLĐT, lúc 19h13’ ngày 13/1/2008 Hồ Duy Hải đang ở tiệm cầm đồ cách bưu cục 7,5km, gọi điện thoại cho bạn tên Đăng. Sau đó, Hải cầm điện thoại, rồi quay về nhà đổi xe máy khác, rồi đến quán cà phê đưa tiền cho Đăng, tiếp chờ Đăng đến một quán cà phê khác, sau đó mới đến bưu cục Cầu Voi.

CQĐT cho rằng việc Hải có mặt tại bưu cục lúc KHOẢNG 19H30’ là phù hợp, vì theo Biên bản kiểm tra thời gian ngày 14/7/2008 (BL 131), thời gian đi xe máy từ tiệm cầm đồ đến bưu cục là 15 phút, tốc độ trung bình 40km/h (tương ứng quãng thời gian từ 19h13’-19h30’). Tuy nhiên trên thực tế việc “kiểm tra” này không bảo đảm khách quan và chính xác, khi CQĐT đã không trừ đi quãng thời gian Hải làm thủ tục cầm đồ, đổi xe, dừng xe 2 lần chờ Đăng – tổng cộng mất ít nhất 9 phút.

Bất luận thế nào, nếu có bằng chứng chứng minh rằng lúc 19h13’, khi Hải còn đang ở tiệm cầm đồ, nếu đã có một người thanh niên khác trong bưu điện Cầu Voi và có xe máy dựng ngoài sân, thì người đó chắc chắn sẽ không phải là Hồ Duy Hải.

Qua những tài liệu “mới”, chúng tôi đã phát hiện thấy bằng chứng đó – đó chính là Biên bản ghi lời khai nhân chứng Hồ Văn Bình ngày 20/1/2008 (BL.VKS 137, 138 do VKS ghi), thể hiện LÚC 19H13’ TỐI 13/1/2008 đã có một người thanh niên đang ngồi nói chuyện với nạn nhân Hồng. Bên ngoài có một xe gắn máy. Và bút lục này đã bị rút khỏi hồ sơ vụ án (!?).

Như vậy, trong quá trình điều tra, Điều tra viên đã lấy lời khai nhân chứng Hồ Văn Bình 2 lần: Biên bản ghi lời khai ngày 20/1/2008 và Biên bản ghi lời khai ngày 28/1/2008. Nhưng Biên bản ngày 20/1/2008 có nội dung chính xác và cụ thể về mốc thời gian 19h15’ đã bị rút khỏi hồ sơ vụ án.

Trong BB ghi lời khai ngày 20/1/2008, tức là chỉ 1 tuần sau khi xảy ra vụ án, anh Hồ Văn Bình đã khai như sau với Điều tra viên Lê Thành Trung:

*“Chiều ngày chủ nhật 13/1/2008 **lúc 19h15 phút** tôi có vào Bưu điện gửi xe gắn máy để đi bộ qua nhà anh Hai tôi. Khi vào tôi thấy ngoài sân bưu điện **có một xe gắn máy.** Tôi đậu xe phía bên dân phòng, nhìn vào thấy Vân đang ngồi ở quầy tính tiền, **còn Hồng đang ngồi ở ghế salon với một thanh niên.***

Điều tra viên Lê Thành Trung hỏi: Vì sao anh xác định gửi xe lúc 19h15 phút?

*Thông thường tôi gửi xe dựng phía bên tiệm vàng Kim Long, nhưng **chiều đó lúc 19h15 phút thì có một chiếc xe gắn máy** dựng bên phía này nên tôi mới gửi dựng phía chốt dân phòng.*

***Tôi xác định là 19h15 phút** vì hôm đó anh Hai đi lấy vàng chưa về, **tôi có nhìn đồng hồ ở nhà anh Hai xác định là 19h15 phút,** tôi nói anh Hai hôm nay về muộn. Khi tôi qua nhà anh Hai, anh Hai chưa về thì tôi quay lại lấy xe thì Hồng và thanh niên đó vẫn ngồi bình thường”.*

Nhà người anh của nhân chứng Hồ Văn Bình nằm phía bên kia Quốc lộ 1, đối diện bưu cục Cầu Voi. Thời gian anh Bình gửi xe tại bưu cục và đi bộ đến nhà anh Hai khoảng 2 phút. Tức là **lúc 19h13’ anh Bình đã thấy người thanh niên bên trong bưu cục.** Đây chính là thời điểm Hồ Duy Hải còn đang gọi điện thoại cho Đăng, đang ở tại tiệm cầm đồ, cách bưu cục Cầu Voi 7,5km).

Như vậy, rõ ràng Hồ Duy Hải có chứng cứ ngoại phạm về thời gian. Chứng cứ ngoại phạm rất quan trọng này cũng đã bị CQĐT cố tình loại bỏ.

3. Tình tiết ngoại phạm về nhận dạng của Hồ Duy Hải cũng bị loại bỏ khỏi hồ sơ vụ án:

3.1. Lời khai “không nhận dạng được” của nhân chứng Đinh Vũ Thường được “hô biến” thành “nhìn thấy Hồ Duy Hải”.

Trong KLĐT, CQĐT xác định anh Đinh Vũ Thường là nhân chứng đã **nhìn thấy Hồ Duy Hải đang ngồi trên salon trong buồng Cầu Voi lúc 19h39 phút tối 13/1/2008**. Sự thật hoàn toàn trái ngược!

Trong các bản khai, nhân chứng Đinh Vũ Thường không có bất kỳ lời khai nào nói rằng mình nhìn thấy Hồ Duy Hải, mà khẳng định chỉ thấy một người thanh niên, và “không thể nhận dạng được” do thời gian nhìn thấy rất ngắn, trời tối.

Ngày 07/12/2011, tôi (Ls. Trần Hồng Phong) đã trực tiếp gặp anh Đinh Vũ Thường. Anh Thường cho biết mình không hề được Tòa án triệu tập tham dự phiên tòa. Đặc biệt anh Thường khẳng định mình không nhìn thấy Hồ Duy Hải tại Buồng Cầu Voi mà chỉ nhìn thấy một người thanh niên, nhưng không thể nhận dạng. Anh Thường đã đồng ý viết một giấy xác nhận, nêu rõ Tòa “*không mời tham dự phiên tòa*” và “*không khẳng định nhận dạng được người thanh niên mà tôi thấy tối 13/1/2008 tại Buồng Cầu Voi*”.

Ngoài ra, nếu thực sự nhân chứng Đinh Vũ Thường nhìn thấy Hồ Duy Hải, thì về nguyên tắc phải có Biên bản nhận dạng, nội dung thể hiện anh Thường nhận dạng ra Hồ Duy Hải. Trong hồ sơ vụ án hoàn toàn không có biên bản nhận dạng Hồ Duy Hải. Như vậy, có thể nói việc CQĐT kết luận anh Thường nhìn thấy Hồ Duy Hải là “sự suy diễn chết người”, hoàn toàn chủ quan và không có cơ sở.

Ngoài ra, việc nhân chứng Đinh Vũ Thường không được Tòa triệu tập tham dự phiên tòa (trong QĐ đưa vụ án ra xét xử thì ghi tên là Vũ Đình Thường), trong khi lời khai của anh lại bị xuyên tạc, suy diễn – là vi phạm thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến quyền lợi của bị cáo Hồ Duy Hải.

Ngày 25/9/2020, anh Thường cho chúng tôi biết đã từng được CQĐT tiến hành cho nhận dạng HDH (trong số 4 thanh niên đối tượng nhận dạng) nhưng anh đã nhận dạng không được. Khi biết lời khai của mình bị bóp méo không đúng sự thật trong KLĐT và Cáo Trạng, anh Đinh Vũ Thường đã rất bức xúc. Anh đã làm một Đơn tố cáo, tố cáo dấu hiệu bị giả chữ ký và ghi không lời khai, và khẳng định sẵn sàng tham gia phiên tòa hay làm việc với cơ quan có thẩm quyền.

Như vậy, có thể khẳng định: CQĐT đã bóp méo sự thật, “hô biến” từ chỗ không nhận dạng thành “phát hiện thấy”. Đây là sự xuyên tạc sự thật rất nghiêm trọng. Trong vụ án này, ngoài lời khai nhận tội của HDH thì nhận dạng của nhân chứng Đinh Vũ Thường gần như là căn cứ/chứng cứ duy nhất để CQĐT xác định người thanh niên có mặt tại Buồng Cầu Voi là Hồ Duy Hải. Từ đó kết luận Hải là hung thủ giết người. Nếu cơ sở này bị sụp đổ, thì rõ ràng không còn cơ sở nào nữa, để xác định HDH là hung thủ.

Ghi chú: không chỉ bịa đặt về lời khai “phát hiện thấy HDH”, CQĐT còn bịa đặt cả việc nhân chứng Đinh Vũ Thường nhìn thấy số xe gắn máy của bà Nguyễn Thị Rươi. Trong BB ghi lời khai và đặc biệt là bản vẽ do chính anh Thường vẽ (BLVKS: 134, ngày 31/3/2008), ghi rõ là “không nhìn thấy biển số xe” – thì điều tra viên Võ Thanh Kiệt đã tự ý ghi thêm trái quy định vào BB lời khai dòng chữ “biển số 52H5-0842” (BL 253).

3.2. Lời khai của 2 nhân chứng Đinh Văn Còi và Lê Thanh Trí, thấy một thanh niên lúc 20h và không phải là Hồ Duy Hải (vì anh Còi có quen biết Hải) bị rút khỏi hồ sơ vụ án.

Trong số các tài liệu bị rút khỏi hồ sơ vụ án, có 2 bản khai đã được CQĐT lập ngay sau khi vụ án xảy ra. Đó là hai Biên bản lấy lời khai của hai nhân chứng là anh Đinh Văn Còi và Lê Thanh Trí ngày 15/1/2008 (BL số 139, 140, 141, 142 – do VKSND tỉnh Long An ghi số bút lục).

Nội dung nêu trong hai Biên bản ghi lời khai này rất quan trọng, kết hợp với Biên bản ghi lời khai của nhân chứng Hồ Văn Bình và Đinh Vũ Thường, sẽ thể hiện như sau:

Trong khoảng thời gian **từ 19h13’ đến 20h** ngày 13/1/2008 lần lượt có 4 người (nhân chứng) đã vào Buồng Cầu Voi. Cả 4 người này đều đã được CQĐT lấy lời khai. Theo thứ tự đó là:

- Anh Hồ Văn Bình: từ 19h13’ đến khoảng 19h30’.

- Anh Đinh Vũ Thường: từ khoảng 19h37' đến 19h42' (vì khi đến không thấy anh Bình).
- Anh Đinh Văn Còi và anh Lê Thanh Trí (đi chung): từ khoảng 19h45' – 20h (khi đến không thấy anh Thường, ngoài sân không có xe gắn máy nào).

Qua lời khai của 4 nhân chứng này, cho thấy khả năng có **2 người khác nhau – một người CÓ XE MÁY và một người KHÔNG CÓ XE MÁY** đã lần lượt ghé vào burocục, ngồi nói chuyện với hai nạn nhân trước giờ họ bị sát hại.

Theo diễn tiến thời gian, có thể chia thành 2 mốc như sau:

*** Từ 19h13 đến 19h39: người thanh niên áo trắng xanh, CÓ XE MÁY**

Anh Hồ Văn Bình nhìn thấy một "người thanh niên" bên trong (không nhớ chính xác màu áo) và có xe máy dựng ngoài sân. Thể hiện tại: Biên bản ghi lời khai ngày 28/1/2008 (BL 265, 266) và Biên bản ghi lời khai ngày 20/1/2008 (BL 137, 138 do VKS ghi, **bị rút khỏi hồ sơ vụ án**)

Anh Đinh Vũ Thường cũng nhìn thấy một thanh niên (không xác định là Hồ Duy Hải) và có xe gắn máy Dream dựng ngoài sân. Người thanh niên này mặc áo thun xanh trắng. Thể hiện tại: BB ghi lời khai ngày 31-3-2008 (BL 250).

*** Từ 19h43' - 19h55': người thanh niên áo vàng, lớn tuổi hơn, KHÔNG CÓ XE MÁY.**

Hai anh Đinh Văn Còi và Lê Thanh Trí thấy một thanh niên lớn tuổi hơn, mặc áo màu vàng, bên ngoài sân không có chiếc xe nào. Cụ thể:

- Tại Biên bản ghi lời khai ngày 15/1/2008 anh Đinh Văn Còi khai:

- Tôi và Trí ghé burocục Cầu Voi mua cạt điện thoại. Lúc đó khoảng 19h40, bên ngoài trước burocục không có xe cộ gì cả. Tôi bước vô đứng sát quầy nhìn thấy có 3 người, 1 nam, 2 nữ, đều ngồi ở salon sau quầy.

- Cách chỗ tôi đứng khoảng 4m có bộ salon, phía bên trái bên ngoài nhìn vô có một thanh niên khoảng 28-30 tuổi, đang ngồi hướng mặt ra lộ, người hơi mập, tròn da trắng, mặt tròn, tóc hơi dợn, mặc áo thun có cổ màu vàng nhạt ngắn tay. Tôi và Trí nạp cạt khoảng 5 phút. Lúc đó không có ai đến cả”.

- Tại Biên bản ghi lời khai ngày 15/1/2008 anh Lê Thanh Trí khai:

- Khoảng 19h40 tôi chờ anh Còi. Khi đến burocục Cầu Voi, thì anh Còi kêu tôi ghé vô nạp card điện thoại. Tôi thấy có một nữ đứng phía trong đang nạp card vào máy anh Còi, tôi mua cái card loại 100 ngàn, tôi tự cào nạp tiền vào máy. Sau khi nạp xong, lúc đó khoảng 19h50, tôi chờ anh Còi đến phòng CSBV, rồi tôi chạy một mình về nhà, tôi nhìn đồng hồ là 20h10 phút...

- Phía bên trong cách chỗ tôi khoảng 5m, tôi thấy người thanh niên ngồi tôi không để ý ngồi trên ghế hay gì, tôi thấy phớt qua người thanh niên này khoảng 30-33 tuổi, tóc gọn, tròn người, mặt tròn, mặc áo thun màu vàng sậm ngắn tay, tôi không để ý cổ áo. Ngoài sân chỉ có xe của tôi đậu chứ không có xe của ai cả.

*** Từ lời khai của 4 nhân chứng trên cho thấy:**

- Tình tiết người thanh niên áo vàng không có xe gắn máy (vào sau) cho thấy người này rất thân quen hai nữ nạn nhân. Thậm chí có thể ngủ đêm tại burocục. Người này đã ở lại tại burocục Cầu Voi đến sau 21h, vì lúc 21h nạn nhân Vân vẫn còn ở tiệm trái cây (như trình bày ở trên). Người thanh niên có phải là hung thủ giết người hay không là điều cần phải làm rõ.

- Về nguyên tắc, thông tin về sự có mặt của người sau cùng phải được ưu tiên xem xét và chính xác nhất. Vì thời gian luôn đi tới chứ không đi lùi. Theo đó, người thanh niên mặc áo vàng chính là người sau cùng có mặt tại burocục Cầu Voi trước khi vụ án mạng xảy ra. Người này là ai và có liên quan gì đến tình tiết cửa mở và sáng đèn trên lầu 1?

Ngoài ra, theo một nguồn tin khả tín ngày 17/10/2020, một người dân báo cho chúng tôi biết anh Đinh Văn Còi nhấn lời rằng trước đây anh đã từng có lời khai trong hồ sơ vụ án, quá trình xét xử toà không mời anh

tham gia. Nay nếu vụ án này được xem xét lại, thì anh Còi sẵn sàng làm chứng và khẳng định người thanh niên mà anh thấy trong Bru cục tối 13/1/2008 **không phải là Hồ Duy Hải**. Vì trước đó anh có biết Hồ Duy Hải nên nếu người thanh niên tối 13/1/2008 là Hải chắc chắn anh đã nhận ra.

Như vậy, tình tiết ngoại phạm về nhân dạng – tình tiết ngoại phạm số 3 - của Hồ Duy Hải cũng đã bị CQĐT rút khỏi hồ sơ vụ án. Đây là dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án rất nghiêm trọng.

4. Tình tiết ngoại phạm về tay thuận (tay cầm dao cắt cổ nạn nhân): hung thủ thuận là người thuận tay trái, trong khi Hồ Duy Hải thuận tay phải:

Theo các tình tiết thể hiện trong nhiều tấm ảnh chụp hiện trường vụ án sáng 14/1/2008, ảnh thực nghiệm điều tra ngày 20/8/2008 và kết quả khám nghiệm và giám định pháp y tử thi hai nạn nhân; qua nghiên cứu tài liệu giám định pháp y, tham khảo ý kiến chuyên gia – chúng tôi cho rằng có đủ cơ sở xác định Hồ Duy Hải còn có thêm một chứng cứ ngoại phạm khác. Đó là hung thủ sát hại hai nạn nhân là người thuận tay trái, trong khi Hồ Duy Hải thuận tay phải.

Cụ thể như sau:

* **Nạn nhân Nguyễn Thị Ánh Hồng:** Tại Bản giám định pháp y số 21/PY.08 ngày 17/01/2008 (BL 60) ghi nhận: “*Vùng cổ trước có vết cắt, đường cắt **CÓ HƯỚNG TỪ TRÁI SANG PHẢI**” làm đứt hầu hết các cơ quan vùng cổ*”.

* **Nạn nhân Nguyễn Thị Thu Vân:** Tại Bản giám định pháp y số 22/PY.08 ngày 17/01/2008 (BL 61) ghi nhận: “*Vùng cổ trước có vết cắt tạo thành vết thương hở há miệng, hướng vết cắt **TỪ PHẢI SANG TRÁI***”

Trong khi đó, lời khai của Hồ Duy Hải, kết quả thực nghiệm điều tra và kết luận của CQĐT đều xác định Hải ở vị trí ngồi phía trước, đối diện nạn nhân trong tư thế nằm ngửa, dùng tay trái cầm tóc, TAY PHẢI CẦM DAO cắt cổ hai nạn nhân.

Hành vi của Hồ Duy Hải được mô tả chi tiết tại Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 20/8/2008 (BL 126, 127) như sau:

* **Đối với nạn nhân Hồng:** “*Hải quật nạn nhân Hồng ngã nằm ngửa*”. “*Hải tư thế hai chân hai bên người nạn nhân Hồng, tư thế ngồi trên người nạn nhân Hồng, tay phải đánh vào mặt nạn nhân Hồng, tiếp Hải tay cầm thớt đánh vào vùng đầu nạn nhân Hồng, bỏ thớt bên vai trái nạn nhân sát chân tường sau, tiếp đến lấy dao trên bàn, TAY TRÁI CẦM TÓC NẠN NHÂN, TAY PHẢI CẦM DAO LÔNG PHÍA DƯỚI TAY TRÁI CẮT QUA LẠI CỔ NẠN NHÂN HỒNG*”.

* **Đối với nạn nhân Vân:** “*Hải TAY PHẢI CẦM DAO, ngồi khom người bên phải nạn nhân Vân nằm. Tay trái cầm tóc của nạn nhân Vân ghì xuống, dùng dao cắt vào vùng cổ nạn nhân Vân, cắt đi cắt lại*”.

Với những tình tiết như trên, theo các tài liệu về giám định pháp y được biết rằng:

- Để gây ra hướng vết cắt trên cổ hai nạn nhân như trên, hung thủ phải là người thuận tay trái. Hướng vết cắt trên cổ nạn nhân Hồng thể hiện hung thủ cắt từ phía trước; hướng vết cắt trên cổ nạn nhân Vân thể hiện hung thủ cắt từ phía sau.

- Hồ Duy Hải là người thuận tay phải không thể thực hiện được những vết cắt có hướng như kết quả giám định trên cổ hai nạn nhân.

*** Ngoài ra, còn có nhiều dấu vết trong bộ ảnh hiện trường thể hiện hung thủ là người thuận tay trái và không phù hợp với tư thế của Hồ Duy Hải khi thực nghiệm điều tra:**

1. Vai bên trái nạn nhân Vân máu nhiều hơn và có hướng chảy từ trên xuống, cho thấy khả năng hung thủ là người thuận tay trái và cắt cổ nạn nhân trong tư thế đứng hoặc quỳ, từ phía sau.
2. Tấm thớt trên đầu nạn nhân Hồng dính vết máu lớn phía bên trái. Theo KLĐT, Hải dùng thớt đập vào đầu trước khi dùng dao cắt cổ nạn nhân Hồng, tức là khi Hải cầm thớt chưa có máu.
3. Có dấu vân tay hung thủ in trên viền cửa, phía bên trái (cửa đi ra WC, hướng mở ra từ bên trong).

4. Các giọt máu rơi trên nền nhà, liên tục, theo hướng ra cửa sau đều nằm phía bên trái. Đặc biệt một giọt máu rơi ở vị trí lệch về hẳn về bên trái (sát tường) ngay trên lối đi vào nhà vệ sinh (BL 392). Hoàn toàn không phù hợp với động tác Hồ Duy Hải tay phải cầm dao ra rửa (theo ảnh thực nghiệm điều tra, cầm tay phải).

5. Trên mặt nạn nhân Hồng có ít nhất 3 vết rạch dài 3-5cm, gọn và sâu – thể hiện do vật sắc bén (dao) gây ra và có hướng từ trái sang phải (phù hợp do người thuận tay trái cắt).

6. Môi phải của nạn nhân Hồng sưng bầm, cùng 1 chiếc răng bị xô cụp vào trong cho thấy dấu vết một cú đấm của hung thủ là người thuận tay trái.

Chúng tôi cho rằng dấu hiệu hung thủ thuận tay trái là tình tiết mới, chưa từng được phát hiện và xem xét trong quá trình điều tra. Đây cũng là một tình tiết ngoại phạm của Hồ Duy Hải và cần thiết phải thực nghiệm lại, làm rõ.

Phần 5:

DẤU HIỆU VI PHẠM TRONG ĐIỀU TRA VÀ LÀM SAI LỆCH HỒ SƠ VỤ ÁN

Qua những tài liệu mới xuất hiện trình bày ở trên, liên hệ với nội dung, bản chất và các tình tiết của vụ án, chúng tôi cho rằng Điều tra viên của CQĐT Công an tỉnh Long An có những hành vi có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án.

Ngoài việc rất nhiều bút lục thể hiện sự ngoại phạm của Hồ Duy Hải bị rút khỏi hồ sơ vụ án – như trình bày ở trên, còn thể hiện ở những điểm chính sau đây:

1. Không xác định, trưng cầu giám định giờ chết của hai nạn nhân:

Theo quy định tại BLTTHS, trong chứng minh tội phạm, việc xác định chính xác thời gian vụ án xảy ra là có tính nguyên tắc, bắt buộc.

Trong vụ án này, ngay từ đầu CQĐT đã xác định được nguyên nhân chết của hai nạn nhân, đồng thời đã tiến hành chụp ảnh hiện trường, khám nghiệm, giám định tử thi...vv. Qua các tình tiết được ghi nhận và kết quả khám nghiệm, giám định, như: tình trạng thức ăn trong dạ dày (thức ăn đã nguội, lượng ít), độ đông máu, độ co cứng tử thi, vết hoen, nhiệt độ cơ thể, màu da ...vv – có đủ cơ sở để có thể xác định được thời điểm chết của hai nạn nhân. Đây cũng chính là thời điểm hung thủ gây án.

Qua bản “Báo cáo ban đầu số” 16/VKS.P1A ngày 14/1/2008 của VKSND tỉnh Long An (BL.VKS: 61 – bị rút khỏi hồ sơ vụ án) cho thấy ngay từ đầu, đã xác định được khá chính xác như sau: “Thời gian xảy ra khoảng 21h”; Cả hai nạn nhân đều chết sau ăn khoảng 24h. Thời gian chết khoảng 10h”.

Qua nội dung nêu trong Báo cáo ban đầu, đã cho thấy kết quả điều tra (nêu trong KLĐT và Cáo Trạng), xác định vụ án xảy ra lúc khoảng 20h30 và cũng là thời điểm hai nạn nhân chết) hoàn toàn mâu thuẫn và thiếu cơ sở khoa học.

2. Cố ý làm sai lệch giờ hung thủ gây án, bỏ qua kết quả điều tra xác định nạn nhân Vân vẫn còn ở tiệm bán trái cây lúc 21h01’:

Bên cạnh việc không giám định giờ chết của hai nạn nhân, còn có nhiều tình tiết thể hiện việc CQĐT đã cố tình làm sai lệch thời điểm hung thủ gây án.

Chúng tôi luôn cho rằng việc CQĐT xác định thời gian hung thủ ra tay sát hại hai nữ nạn nhân lúc khoảng 20h30 là quá sớm, không hợp lý.

CQĐT xác định thời gian gây án lúc "khoảng 20h30" là căn cứ vào lời khai của Hồ Duy Hải và chị Huỳnh Thị Kim Tuyên, người sống phía sau buroc Cầu Voi. Tại “Biên bản ghi lời khai” chị Tuyên ngày 29/3/2008 (BL 258), **khoảng 20h30 phút** tối 13/1/2008 chị có nghe tiếng la “ướt ướt” phát ra từ buroc.

Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án còn thể hiện có **3 bút lục khác** về vấn đề này và có sự mâu thuẫn rất lớn về thời gian, so với lời khai ngày 19/3/2008 của chị Huỳnh Thị Kim Tuyền. Cụ thể:

1. **Chị Nguyễn Thị Bích Ngân, là người bán trái cây cho Vân khai** (BB ghi lời khai ngày 14/1/2008) như sau: **“Vào lúc khoảng 20g 45 – 21g ngày 13/1/2008** tôi đang bán trái cây thì có 1 cô gái ốm, cao mặc áo sơ mi màu trắng, tóc ngang vai đi bộ lại chỗ tôi mua trái cây. Tôi biết cô gái này làm ở Bưu điện Cầu Voi". Cô gái này chính là nạn nhân Vân.

2. **Đặc biệt: hình ảnh do camera ghi lại tại cây xăng Cầu Voi lúc 21h01'**: Tại **“Biên bản về việc xác định thời gian Nguyễn Thị Thu Vân đi mua trái cây trước khi bị sát hại”** do CQĐT thực hiện ngày 16/1/2008 (BL 262) nội dung ghi rõ như sau:

"Anh Long (chồng chị Ngân, người bán trái cây cho Vân) cho biết: vào khoảng 20h50' ngày 13/1/2008 anh ở tại nhà, lúc này có Vân nhân viên bưu điện Cầu Voi đến mua trái cây tại nhà anh, vợ anh là Ngân ra bán trái cây cho Vân, cùng thời điểm này anh đi đến cây xăng Cầu Voi để bán xăng thì Vân còn ở tại nhà anh. Khi anh Long đi đến cây xăng Cầu Voi thì cây xăng Cầu Voi có ghi hình ảnh do chủ doanh nghiệp XD Cầu Voi có lắp đặt camera.

CQĐT đã mở máy quay phim ghi hình tại Cây xăng Cầu Voi xác định thời gian anh Nguyễn Thanh Long đến cây xăng đồng thời để xác định lại thời gian Nguyễn Thị Thu Vân đến mua trái cây tại nhà anh Long. Qua kiểm tra, máy quay phim tại cây xăng Cầu Voi thì anh Long đi đến cây xăng Cầu Voi để bán xăng là lúc 21h1'40" ngày 13/1/2008. Khoảng cách từ nhà anh Long đến cây xăng Cầu Voi là khoảng 50m. Khi anh đi đến cây xăng thì Vân còn tại nhà anh".

3. Trong số những tài liệu bị rút khỏi hồ sơ vụ án mà chúng tôi vừa phát hiện, có **Biên bản lấy lời khai của chị Tuyền ngày 14/1/2008**, tức ngay sau đêm xảy ra vụ án (BLVKS 113 – VKS đánh số). Theo BB này, chị Tuyền khai nghe tiếng kêu “ái ái” còn sớm hơn: **lúc 20h**.

Qua những tài liệu trên, cho thấy:

- Có sự chênh lệch lớn (30 - 60 phút) giữa 2 lời khai của chính chị Tuyền và lời khai của chị Ngân bán trái cây cho nạn nhân Vân. Nếu xác định thời điểm chị Tuyền nghe tiếng kêu “ái ái” 20h30' là lúc hung thủ gây án thì sẽ vô lý, vì lúc 21h01' – tức là 30 phút sau đó, nạn nhân Vân vẫn còn đang ở tiệm trái cây bên ngoài bưu cục. Xét về mặt logic, thời điểm Vân mua trái cây phải được xem là quan trọng hơn rất nhiều so với thời gian chị Tuyền nghe tiếng kêu. Vì nạn nhân Vân không thể bị giết rồi sau đó 30 phút lại đi mua trái cây.

- Theo quy định tại BLTTHS, khi có những tình tiết/lời khai mâu thuẫn, thì CQĐT phải tiến hành xác minh, đối chất làm rõ. Thế nhưng trong vụ án này CQĐT đã không cho đối chất, mà thậm chí còn rút bớt một bản khai của chị Tuyền và không sử dụng thông tin rất quan trọng trong 2 bút lục còn lại.

- Việc xác định thời gian gây án sai hoàn toàn có thể dẫn đến khả năng bỏ lọt hung thủ thật sự. Vì trong vụ án này, thời gian gây án có thể chỉ diễn ra trong vòng 5-10 phút. Một người từ TP.HCM, có thể gây án lúc 22h, sau đó quay về lại TP.HCM ngủ và được người quen xác nhận là tối qua ngủ ở nhà. Hoặc một đối tượng tình nghi nhưng chứng minh được đang ở quán cà phê lúc 21h lại có thể được xem là có tình tiết “ngoại phạm” trong trường hợp CQĐT xác định giờ gây án không chính xác.

3. Dữ liệu camera đêm 13/1/2008 và Nhân viên phụ trách lầu 1:

Qua xem xét Bộ ảnh khám nghiệm hiện trường, chúng tôi nhận thấy: thời điểm 1/2008 khi vụ án xảy ra, tại tầng trệt Bưu cục Cầu Voi **có ít nhất 2 vị trí gắn camera an ninh, giám sát và bảo vệ.**

Chúng tôi được biết tại Bưu cục Cầu Voi từ năm 2008 được chia thành 2 khu vực: Tầng trệt kinh doanh dịch vụ bưu điện do hai nữ nhân viên Hồng và Vân phụ trách; Tầng 1 là nơi để máy móc thiết bị viễn thông - thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bưu điện tỉnh Long An. Có một nhân viên phụ trách kỹ thuật, vận hành hệ thống máy móc thiết bị trên tầng 1.

Việc tại bưu cục Cầu Voi có gắn camera an ninh là một thuận lợi đặc biệt và rất quan trọng. Vì:

- Nếu còn lưu được dữ liệu camera, thì chắc chắn sẽ xác định chính xác 100% hung thủ có phải là Hồ Duy Hải hay không, vì phạm vi quan sát của camera bao quát toàn bộ hiện trường vụ án.
- Trong hồ sơ vụ án có sự mâu thuẫn, hoặc chưa rõ liên quan đến lầu 1. Nhân viên phụ trách kỹ thuật lầu 1 làm việc tại bưu cục và chắc chắn có quen biết hai nữ nạn nhân. Do vậy, nếu xác định người này là nhân chứng, chắc chắn sẽ có thêm nhiều thông tin quan trọng về vụ án.



Ảnh: Rất bất thường, khi trong hồ sơ vụ án hoàn toàn không có bất kỳ thông tin, tài liệu nào về camera gắn tại Bưu cục và người nhân viên phụ trách kỹ thuật lầu 1.

Chúng tôi cho rằng Bưu điện tỉnh Long An hiện có thể vẫn còn lưu giữ dữ liệu ghi hình tối 13/1/2008 tại bưu cục Cầu Voi và hoàn toàn có thể cung cấp thông tin về nhân viên phụ trách lầu 1 thời điểm xảy ra vụ án – góp phần làm sáng tỏ các tình tiết còn “mờ” của vụ án.

4. Nguyễn Văn Nghị thật sự là ai và có ngoại phạm?

Nguyễn Văn Nghị là người mà ngay sau khi vụ án xảy ra, báo chí đưa tin đây chính là nghi can số 1, là bạn trai của nữ nạn nhân Ánh Hồng và đã bị CQĐT tạm giữ, lấy lời khai. Tuy nhiên sau đó trong hồ sơ vụ án hầu như không có bất kỳ một thông tin nào về người này.

Từ năm 2015, gia đình Hồ Duy Hải có Đơn tố giác đối tượng Nguyễn Văn Nghị, vì hàng loạt dấu hiệu liên quan hoặc ít nhất cũng là nhân chứng rất quan trọng trong vụ án. Tuy nhiên Công an tỉnh Long An chỉ trả lời đơn giản là: Không có ai là Nguyễn Văn Nghị, mà chỉ có một người tên là Nguyễn Hữu Nghị và người này không liên quan gì đến vụ án.

Tuy nhiên, trong Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 15/QĐ-VKSTC-V7 ngày 22/11/2019 của VKSNDTC đã nêu rõ: ‘đối tượng tình nghi là Nguyễn Văn Nghị và Nguyễn Mi Sol chưa được làm rõ’. Tại phiên tòa giám đốc thẩm vừa qua, các cơ quan tiền hành tố tụng tỉnh Long An đều trình bày và xác định **CÓ đối tượng Nguyễn Văn Nghị** (CQĐT có lấy lời khai, so sánh dấu vân tay, ... vv - nhưng cho rằng không có chứng cứ xác định là nghi can nên không đưa vào hồ sơ vụ án!). Ngay trong QĐ giám đốc thẩm của TANDTC cũng nêu tên đối tượng Nguyễn Văn Nghị.

Như vậy, có thể khẳng định Nguyễn Văn Nghị là một nhân vật có thật.

Ngoài ra, cũng chưa có bất kỳ bằng chứng nào thể hiện Nguyễn Văn Nghị là người có tên Nguyễn Hữu Nghị hiện nay. Nếu Nguyễn Văn Nghị là Nguyễn Hữu Nghị - thì tại sao tại phiên tòa giám đốc thẩm ngày 6-8/5/2020 vừa qua, CQĐT công an tỉnh Long An không nêu vấn đề này, mà vẫn cung cấp thông tin và trình bày về đối tượng có tên là Nguyễn Văn Nghị?

Như vậy, rõ ràng tình tiết về một người có tên là Nguyễn Văn Nghị là MỚI – đã lần đầu tiên được chính thức nêu tên trong QĐ giám đốc thẩm. Hiện nay trong hồ sơ vụ án mà chúng tôi tiếp cận chưa hề có bất kỳ một bản khai hay xác minh nào về nhân vật này. Điều này là rất bất thường và cũng là bằng chứng thể hiện việc làm sai lệch hồ sơ vụ án.

5. Tại sao không ghi nhận và thu giữ khoảng 3-4 máy vi tính, có thể chứa dữ liệu camera và thông tin về hoạt động của bưu cục?

Trong bộ ảnh hiện trường vụ án còn thể hiện ở quầy giao dịch và phòng trước có khoảng 3-4 máy vi tính, có CPU. Một số nhân chứng khác như Lê Thị Thu Hiền, Đinh Vũ Thường khẳng định điều này.

Về nguyên tắc, hình ảnh camera sẽ được xem trên màn hình máy tính và dữ liệu ghi hình camera sẽ được lưu trong ổ cứng (CPU) của máy tính. Ngoài ra, những thông tin, dữ liệu giao dịch được lưu giữ trong các máy vi tính tại bưu cục chắc chắn sẽ cho biết nhiều thông tin về hoạt động của bưu cục, mối quan hệ của hai nữ nạn nhân ... ở thời điểm xảy ra vụ án, có thể truy tìm thông tin hung thủ. Thậm chí dữ liệu ghi hình camera có thể sẽ ghi hình được hung thủ, diễn biến vụ án, thời gian xảy ra ...

Thế nhưng, thật bất thường khi trong Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008 đã không hề ghi nhận gì về những chiếc máy vi tính này. CQĐT cũng không thu giữ tang vật. Điều này là rất bất thường.

6. Nhiều tình tiết cho thấy có dấu hiệu một người khác - từ Bộ ảnh hiện trường đối chiếu với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008:

Cũng qua bộ ảnh hiện trường vụ án do CQĐT chụp sáng 14/1/2008, đối chiếu so sánh với Biên bản khám nghiệm hiện trường cùng ngày, chúng tôi nhận thấy có nhiều tình tiết, dấu hiệu bất thường đã không được ghi nhận khách quan, thậm chí loại bỏ khỏi hồ sơ vụ án. Trong khi những tình tiết này chắc chắn có sự liên quan đến người nào đó có mối quan hệ với hai nạn nhân Hồng và Vân. Cụ thể như sau:

6.1. Bao giấy đựng ảnh và tờ “Giấy chứng nhận” trên bàn salon phòng khách đã đi đâu?

Trong BB khám nghiệm hiện trường, đã mô tả khá chi tiết những đồ vật trên bàn salon phòng khách. Như: ly nước, 2 bịch trái cây, những miếng xốp, tạp chí Đất Mũi. Lâu nay chúng tôi đều tin sự thật như vậy. Nhưng khi tiếp nhận Bộ ảnh hiện trường mới đây, chúng tôi thấy trên mặt bàn còn có 2 đồ vật đặc biệt, có thể chứa thông tin liên quan đến hung thủ, hoặc mối quan hệ giữa nạn nhân và hung thủ, và những khả năng liên quan khác. Đó là 1 bao thư đựng ảnh và 1 Giấy chứng nhận: thể hiện bên trong phải có hình ảnh của ai đó và giấy chứng nhận phải ghi tên người nào đó?

Tại sao 2 đồ vật quan trọng này đã không được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm hiện trường và cũng không thu giữ?

6.2. Tô, chén và nắp vung trên cầu thang ai sử dụng, tạo ra?

Trong bộ ảnh hiện trường có nhiều tấm ảnh chụp khu vực phòng bếp, cầu thang lên lầu 1. Trong đó, tại các bức ảnh số 21 (BL 395) và số 33 (BL 399) thể hiện trên cầu thang lên lầu 1 có 1 cái tô, 1 cái chén, 1 ly nước và 1 nắp vung (úp xuống trong ảnh 21 và ngửa lên trong ảnh 33).

Tô, chén, ly nước này ai đã sử dụng? Trong khi Hồ Duy Hải không có lời khai nào về việc này.

6.3. Dấu vân tay đã thu được là của ai? Việc rút bất thường thông tin/tài liệu về dấu vân?

- Theo Báo cáo ban đầu ngày 14/1/2008 của VKSND tỉnh Long An, nêu rõ có các dấu vân tay tại hiện trường là “mới”, thu được và có thể truy nguyên. Thực tế CQĐT đã thu dấu vân và chính vì vậy mới trưng cầu giám định được. Mà kết quả là Bản kết luận dấu vân tay của Hồ Duy Hải không trùng khớp.

Tuy nhiên, có rất nhiều điểm bất thường, thể hiện dấu hiệu tình tiết dấu vân đã được rút khỏi hồ sơ vụ án một cách có chủ ý, dẫn đến khả năng bỏ lọt hung thủ thật sự.

Trong Biên bản khám nghiệm hiện trường mô tả rõ có 3 vị trí có dấu vân là trên cánh tủ phòng ngủ, cánh cửa sau phòng bếp và trên tay nắm lavabo. Các dấu vân này đều đã được thu giữ (ghi rõ trong BB khám nghiệm hiện trường). Trong Biên bản BLVKS số 29, 30, 31, 32 còn ghi rõ là thu “*dấu vân trên cánh tủ và cánh cửa*”.

Thế nhưng, trong trong Cáo trạng chỉ mô tả dấu vân ở lavabo (bỏ qua dấu vân thu ở cánh cửa và cánh tủ). Điều này là rất bất thường, cố ý.

Trong khi đó, ngoài việc dấu vân tay không phải của HDH, thì việc dấu vân tay có trên cánh tù chính là thêm một tình tiết nữa chứng minh hung thủ không phải là Hải. Vì Hải không có động tác nào (theo Cáo trạng và KLĐT, thực nghiệm điều tra ...) có thể làm dính vân tay trên cánh tù.

6.4. Ai đã dựng lại chiếc bếp dầu bị đổ trước đó? Hiện trường giả?

Trong bộ ảnh chụp hiện trường ngay tại vị trí có xác hai nạn nhân, cho thấy một chiếc bếp dầu bị bung tất cả các bộ phận: nắp chụp trên văng trên mặt bàn ăn, các vòng chụp (gồm 3 cái) rơi rải rác trên nền nhà; dưới nền nhà dầu, cặn dầu chảy lênh láng, dính lên người hai nạn nhân.

Thế nhưng chiếc bếp dầu lại ở vị trí đứng ngay ngắn, không nghiêng (để có thể gây chảy dầu). Điều này cho thấy phải có ai đó dựng lại chiếc bếp dầu trước đó đã bị đổ ngã. Việc này Hồ Duy Hải không có lời khai nào và cũng chưa được CQĐT làm rõ. Liệu có khả năng hiện trường vụ án đã bị hung thủ giàn dựng giả?

6.5. Ai đã ở trên lầu 1 đêm 13/1/2008?

Từ nhiều năm qua, chúng tôi cũng nêu trong các đơn sự nghi ngờ về việc lầu 1 bucu Cầu Voi có dấu hiệu liên quan đến hung thủ gây án. Trong bản ảnh chụp hiện trường ngày 14/1/2020 mới xuất hiện, đã cho thấy điều chúng tôi nghi vấn là có cơ sở. Đó là: Cửa trước trên lầu 1 mở và cánh cửa “khóa” mà CQĐT ghi trong Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008 thực ra là một cửa giả (dùng để lấy sáng và quay ngang hông nhà).

Phần 5:

DẤU HIỆU VI PHẠM TỔ TỤNG, THIẾU KHÁCH QUAN TRONG XÉT XỬ

1. Hồ Duy Hải đã liên tục kêu oan, nhưng chưa bao giờ được xem xét về nội dung kêu oan

Một trong những nguyên tắc cơ bản của pháp luật hình sự là phải bảo đảm xác định sự thật của vụ án. CQĐT, Viện kiểm sát và Toà án phải áp dụng mọi biện pháp hợp pháp để xác định sự thật của vụ án một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, làm rõ những chứng cứ xác định có tội và cả chứng cứ xác định vô tội của bị can, bị cáo. Đồng thời bảo đảm quyền bào chữa của bị can, bị cáo.

Trong vụ án này, việc Hồ Duy Hải khai nhận tội là có, tuy nhiên phần lớn là trong các bản khai có sự “tham gia” khá bất thường của luật sư Võ Thành Quyết – một luật sư chỉ định – trong khi gia đình đã mời luật sư Nguyễn Văn Đạt. Tuy nhiên, có một sự thật ngày càng rõ – qua các tài liệu mới xuất hiện, là Hồ Duy Hải cũng liên tục kêu oan trong tất cả các phiên tòa xét xử và cho tới hiện nay. Hải khẳng định mình chỉ khai, chứ không thực hiện hành vi giết hai nạn nhân.

Qua những tài liệu mới xuất hiện, chúng tôi được biết rõ thêm như sau:

- Khi nhận Cáo trạng, lời nói đầu tiên Hải nói mình không phạm tội, Cáo Trạng không đúng.
- Hồ Duy Hải kêu oan tại phiên tòa sơ thẩm. Báo chí có phản ánh.
- Đặc biệt nghiêm trọng: Hồ Duy Hải kháng cáo kêu oan nhưng không được toà phúc thẩm xem xét, toàn bộ ý kiến bào chữa của luật sư không hề được ghi nhận trong bản án phúc thẩm. Trong Biên bản phiên tòa phúc thẩm đã thể hiện rất nhiều lần Hải nói mình bị oan, không giết người, đã khai không đúng. Trong lời nói sau cùng Hồ Duy Hải cũng đề nghị “xem xét lại vụ án này thật kỹ”, khẳng định mình không phạm tội. Thế nhưng HĐXX phúc thẩm đã không hề làm rõ tình tiết kêu oan của Hải, mà chủ yếu là “kiểm tra” lời những bản cung của Hải. Việc kết luận và kết tội thuần túy dựa vào lời khai. Những lời bào chữa có căn cứ, chỉ ra hàng loạt điểm mâu thuẫn, vô lý và đề nghị huỷ án điều tra lại của luật sư đã không được toà xem xét; cũng không ghi nhận – dù chỉ một chữ, trong bản án phúc thẩm.
- Trong thời gian đang chờ thi hành án, năm 2011 từ trong Trại tạm giam công an tỉnh Long An Hồ Duy Hải đã gửi đơn kêu oan đến Quốc Hội.

- Trong các đợt tiếp xúc với Đoàn giám sát, các Đoàn công tác liên ngành – Hồ Duy Hải cũng đều kêu oan. Đặc biệt, trong Biên bản làm việc khi gặp Đoàn giám sát QH cuối năm 2014, Hồ Duy Hải thậm chí còn khai mình bị đánh, bị mớn cung.

- Liên tục nhiều năm qua và cho tới hiện tại, mỗi khi gia đình vào thăm gặp, Hồ Duy Hải đều luôn nói mình bị oan và nói gia đình tìm Chủ tịch nước để xin mình oan cho mình.

Thật bất thường là hầu hết những tài liệu thể hiện lời kêu oan của Hồ Duy Hải hoặc là đã bị rút khỏi hồ sơ vụ án, hoặc là các luật sư chưa bao giờ được tiếp cận. Chỉ sau phiên tòa giám đốc thẩm, những tài liệu thể hiện việc Hồ Duy Hải kêu oan mới xuất hiện.

Như vậy, có thể khẳng định việc Hồ Duy Hải kêu oan là xuyên suốt, có thật. Nhưng nội dung kêu oan của Hồ Duy Hải chưa bao giờ được xem xét một cách công bằng, đối chiếu với những tình tiết mâu thuẫn, chưa làm rõ trong hồ sơ vụ án – như là một nguyên tắc trong tố tụng hình sự. Điều này thật đau lòng.

2. Rất nhiều tình tiết bất hợp lý, nhiều tài liệu còn “thiếu” (luật sư chưa từng thấy) và/hoặc bị rút khỏi hồ sơ vụ án:

Trong khuôn khổ một lá đơn, chúng tôi không thể liệt kê hết, chỉ nêu ra một số:

- Theo lời khai của 2 nhân chứng Nguyễn Mi Sol và Lê Thị Thu Hiếu, tại Bưu cục Cầu Voi có 2 con dao, 2 cái thớt. Giả định rằng con dao do các dân phòng phát hiện sau tấm băng là con dao hung khí thật, thì vẫn còn 1 con dao và 1 cái thớt nữa, đã đi đâu?

- Bản khai của 2 nhân chứng từng bị xem là nghi can hàng đầu: Nguyễn Mi Sol và Nguyễn Văn Nghị ngay sau khi vụ án xảy ra (trước thời điểm HDH bị bắt) đang ở đâu? Những chứng cứ nào thể hiện sự ngoại phạm của hai nhân chứng này?

- Bản khai nhân viên phụ trách kỹ thuật lầu 1?

- Bảng kê tài liệu, bút lục có trong hồ sơ vụ án của CQĐT?

- Quyết định trưng cầu giám định vân tay: Nguyễn Mi Sol, Nguyễn Văn Nghị, Hồ Duy Hải?

3. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa sơ thẩm Lê Quang Hùng trước đó đã chứng kiến thực nghiệm điều tra, không thể bảo đảm xét xử khách quan, độc lập:

Trong bản ảnh thực nghiệm hiện trường do CQĐT chụp (ngày 20/8/2008) đã cho thấy một tình tiết bất ngờ: thẩm phán Lê Quang Hùng – người sau đó là chủ tọa phiên tòa sơ thẩm, đã có mặt chứng kiến quá trình thực nghiệm điều tra.

Theo quy định tại Điều 42 và 46 BLTTHS 2003 (nay là Điều 49 và 53 BLTTHS 2015), thì: Người tiến hành tố tụng (thẩm phán) phải từ chối tiến hành tố tụng hoặc bị thay đổi, nếu họ đã tham gia với tư cách là người làm chứng trong vụ án đó; hoặc có căn cứ rõ ràng khác để cho rằng họ có thể không vô tư trong khi làm nhiệm vụ.

Việc thẩm phán Hùng có mặt, chứng kiến Hồ Duy Hải thực nghiệm điều tra – là một thủ tục tố tụng thuộc giai đoạn điều tra và có ý nghĩa tương đương vai trò là “người chứng kiến”; rồi sau đó chính ông lại là chủ tọa điều khiển phiên tòa xét xử sơ thẩm - theo chúng tôi chắc chắn sẽ không thể bảo đảm việc xét xử được vô tư, khách quan. Vì dù muốn hay không, trong nhận thức chủ quan, ông Hùng mặc nhiên đã xem Hồ Duy Hải là người phạm tội. Việc này thậm chí có dấu hiệu vi phạm quy định về tố tụng hình sự.

Mặt khác, sự có mặt của thẩm phán Lê Quang Hùng khi vụ án vẫn đang trong giai đoạn điều tra, chưa có KLĐT, chưa có Cáo trạng truy tố, nhưng đã có thẩm phán – là người của cơ quan xét xử “tham gia” vào, biết trước sẽ là người xét xử sơ thẩm rõ ràng là điều rất bất thường và không bảo đảm sự độc lập, chỉ tuân thủ theo pháp luật giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Phần 6:

DẤU HIỆU LÀM SAI LỆCH HỒ SƠ VỤ ÁN

Qua những nội dung đã trình bày ở trên, liên quan đến các tài liệu đã bị rút khỏi hồ sơ vụ án một cách cố ý, chúng tôi muốn đặc biệt đề cập đến 2 tài liệu (bút lục) sau đây, mà chúng tôi cho rằng có liên quan đến trách nhiệm của Điều tra viên Lê Thành Trung:

1. Báo cáo (viết tay) của một điều tra viên (BLVKS: 203, 204)

Tài liệu này, có nội dung, cho thấy được lập trước thời điểm có Kết luận điều tra (khoảng tháng 7/2008).

Nội dung trong tài liệu này thể hiện rõ kết quả điều tra, đã xác định rất chính xác như sau:

- Thời điểm xảy ra: 21h.
- Có tên 4 nhân chứng đã vào bưu cục Cầu Voi tối 13/1/2008 và được lấy lời khai là: Đinh Văn Còi, Lê Thanh Trí, Hồ Văn Bình, Đinh Vũ Thường.
- Có tên chị Ngân bán trái cây (có lời khai về việc Vân mua trái cây lúc 20h45-21h).

2. Báo cáo vụ án HDH ngày 28/7/2008 ghi tên ĐTV Lê Thành Trung (BLVKS: 57, 58, 59, 60)

Từ nội dung Báo cáo này cho thấy: Mặc dù thời điểm ngày viết Báo cáo (ngày 28/7/2008) đã có kết quả điều tra, xác minh những tình tiết rất quan trọng như:

- Kết quả xác minh camera cây xăng (thể hiện lúc 21h01 nạn nhân Vân vẫn còn ở ngoài)
- Kết luận giám định dấu vân tay của Hồ Duy Hải (thể hiện Hải ngoại phạm).
- Bản khai ngày 20/3/2008 không nhận tội của Hồ Duy Hải, có ghi tên nhiều người chứng kiến.
- Bản khai của các nhân chứng Đinh Văn Còi, Lê Thanh Trí, Hồ Văn Bình (thể hiện HDH ngoại phạm).
- Bản khai của Nguyễn Mi Sol, Nguyễn Văn Nghị (trước khi bắt Hồ Duy Hải, chắc chắn có nhiều thông tin về Nguyễn Văn Nghị, kỹ sư Trung ...vv).
- Vv...

Thế nhưng trong Báo cáo của ĐTV Lê Thành Trung đã không hề đề cập đến các tình tiết rất quan trọng nêu trên. Trong khi đây là những chứng cứ xác định Hồ Duy Hải hoàn toàn ngoại phạm, không liên quan.

Chưa hết, trong Báo cáo còn thể hiện ĐTV Lê Thành Trung không hề tiến hành đối chất, làm rõ những mâu thuẫn trong nội dung các bản khai của các nhân chứng mà chính ĐTV này lấy lời khai.

Ngoài ra, trong Báo cáo ĐTV Lê Thành Trung còn khẳng định hầu hết các tình tiết do Hồ Duy Hải khai, vẽ sơ đồ, nhận dạng ... là “phù hợp”, trong khi sự thật không phải vậy. Cụ thể:

*** Làm sai lệch bản chất chiếc ghế “thu tại hiện trường”**

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008 (bản VKS đánh số BL) cho thấy ngay từ ngày 14/1/2008 CQĐT đã thu giữ chiếc ghế inox mã số HPN2447052, kích thước 98cm. Đây mới chính là chiếc ghế tang vật thật sự.

Đến ngày 25/3/2008, CQĐT lại đến Bưu cục Cầu Voi thu một ghế. Theo Biên bản tạm giữ đồ vật (chiếc ghế) ngày 25/3/2008 (BL: 328, 329), chiếc ghế này kích thước 67cm, mã số 44705.

Như vậy, hai chiếc ghế này hoàn toàn khác nhau về mã số, kích thước và đặc biệt là khác nhau về bản chất. Chiếc ghế thu ngày 25/3/2008 sau khi bắt Hồ Duy Hải không phải là ghế tang vật thật.

Thế nhưng, trong Báo Cáo của ĐTV Lê Thành Trung lại nói rằng “Ngày 10/7/2008 CQĐT đã cho bị can Hải nhận dạng chiếc ghế mà CQĐT đã thu giữ ngày 25/3/2008 tại Bưu cục Cầu Voi. Kết quả bị can Hải xác định đúng là cái ghế mà CQĐT thu giữ là “ghế dùng đập đầu nạn nhân Vân”(!?).

Qua đó, cho thấy ĐTV Lê Thành Trung đã làm sai lệch kết quả điều tra một cách cố ý. Thay thế chiếc ghế kích thước 67cm thành tang vật thật. Và việc Hồ Duy Hải nhận dạng một chiếc ghế khác lại được xác định là “hoàn toàn phù hợp”!? Trong khi đó, chiếc ghế tang vật thật đã biến mất bất thường đang ở đâu?

*** Làm sai lệch bản chất cái thớt dính máu:**

Trong Báo cáo của ĐTV Lê Thành Trung ghi: *"Ngày 10/7/2008 tiến hành cho bị can Hải nhận dạng cái thớt mà bị can dùng làm hung khí đánh nạn nhân Hồng, kết quả phù hợp với đặc điểm cái thớt mà nhân chứng xác nhận có ở Bưu cục Cầu Voi"*.

Với nội dung như vậy, ai cũng hiểu rằng Hồ Duy Hải đã nhận dạng được chiếc thớt mà mình đã dùng để đánh nạn nhân Hồng. Nhưng sự thật hoàn toàn không phải vậy.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 14/1/2008 chỉ ghi nhận có 1 cái thớt phía trên đầu nạn nhân Hồng (ghi chú: thực tế trên cái thớt này dính rất nhiều máu, là tang vật vì có dấu hiệu liên quan đến vụ án mạng). Nhưng CQĐT đã không thu giữ cái thớt này. Đến ngày 24/6/2008 CQĐT mới cho nhân chứng Lê Thị Thu Hiếu đi mua 1 cái thớt về nộp – thể hiện tại Biên bản xác định đồ vật ngày 26/6/2008 (BL 205).

Do vậy, chắc chắn không thể có chuyện Hồ Duy Hải nhận dạng cái thớt mà mình đã dùng để đánh nạn nhân Hồng như trong Báo cáo nêu. Qua đó, cho thấy ĐTV Lê Thành Trung đã làm sai lệch kết quả điều tra một cách cố ý. Thay thế cái thớt mua ở chợ thành tang vật thật.

*** Hồ Duy Hải vẽ sơ đồ hiện trường hoàn toàn không đúng, thiếu nhiều chi tiết cơ bản và quan trọng, nhưng vẫn kết luận “hoàn toàn phù hợp”**

Trong bản “Sơ đồ hiện trường vụ án” do Hồ Duy Hải tự tay vẽ ngày 23/3/2008 (BL.VKS: 112) cho thấy Hải đã vẽ sai rất nhiều vị trí, và thiếu rất nhiều vật dụng, tường, cửa quan trọng. Như: sai vị trí cầu thang (gồm cả hướng đi), bếp, bàn phòng bếp, và đặc biệt là vị trí chiếc ghế inox (được xác định là Hải dùng đập đầu Vân). Trong Cáo Trạng (trang 3) ghi rõ kết quả điều tra Hải thấy chiếc ghế trên phòng khách gần salon, cầm trên tay. Thế nhưng trong Bản sơ đồ do Hải vẽ, chiếc ghế nằm ở vị trí sát tường là không đúng, cũng không phải là vị trí mô tả tại hiện trường (dưới chân nạn nhân Vân). Và thiếu rất nhiều chi tiết quan trọng như: vị trí tủ, giường, kết sắt, ghế, ...vv.

Nếu so sánh với Sơ đồ do Kỹ thuật viên Nguyễn Duy Du vẽ ngày 14/1/2008 (BL: 48, 49) và thực tế hiện trường Bưu cục sẽ thấy là hoàn toàn khác biệt. Đây cũng chính là chứng cứ góp phần thể hiện Hồ Duy Hải khó có thể là hung thủ khi lời khai thì quá chi tiết mà bản vẽ thì hoàn toàn không khớp.

Tóm lại: Qua nội dung bản Báo cáo vụ án Hồ Duy Hải ngày 28/7/2008, chúng tôi cho rằng thể hiện rất rõ dấu hiệu của hành vi cố tình làm sai lệch hồ sơ vụ án của điều tra viên Lê Thành Trung. Hệ quả, dẫn đến trong hồ sơ vụ án bị rút, không thể hiện các tình tiết ngoại phạm và không liên quan của Hồ Duy Hải. Tòa án các cấp, đặc biệt là cấp phúc thẩm và giám đốc thẩm đều không hề biết đến những tình tiết này khi xét xử. Đây là một thực tế, là sự thật.

Tất nhiên, chúng tôi không nói rằng chỉ duy nhất Điều tra viên Lê Thành Trung là có hành vi cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án trong vụ án này. Vấn đề làm sai lệch hồ sơ vụ án rất cần được điều tra, làm rõ.

Qua những điều trình bày nêu trên, chúng tôi thấy rằng:

- Dấu hiệu hành vi cố tình làm sai lệch hồ sơ vụ án trong vụ án này rất rõ ràng. Qua việc rút bớt các tài liệu rất quan trọng, và không sử dụng những kết quả kiểm tra, xác minh có lợi cho Hồ Duy Hải, cho thấy đây là hành vi cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án, hoàn toàn không phải là sơ ý. Hành vi này có mục đích là: cố tình ép có tội đối với Hồ Duy Hải, dù không có chứng cứ, cơ sở khách quan nào.

- Dấu hiệu có một (hoặc 2) người thanh niên khác đã có mặt tại bưu cục Cầu Voi tối 13/1/2008 và người này không phải là Hồ Duy Hải là rõ ràng. Tình tiết này cũng đã bị CQĐT cố ý rút khỏi hồ sơ vụ án. Mục đích của việc này là gì không thể không làm rõ. Qua đó, đồng thời cũng cho thấy khả năng Hồ Duy Hải đã bị kết án oan là rất cao.

Theo quy định tại Điều 398 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, về căn cứ để kháng nghị theo thủ tục tái thẩm, thì: Bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị theo thủ tục tái thẩm khi có một trong các căn cứ sau:

1. Có căn cứ chứng minh lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời dịch của người phiên dịch, bản dịch thuật có những điểm quan trọng không đúng sự thật;
2. Có tình tiết mà Thẩm phán, Hội thẩm do không biết được mà kết luận không đúng làm cho bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật không đúng sự thật khách quan của vụ án;
3. Vật chứng, biên bản về hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, biên bản hoạt động tố tụng khác hoặc những chứng cứ, tài liệu, đồ vật khác trong vụ án bị giả mạo hoặc không đúng sự thật;
4. Những tình tiết khác làm cho bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật không đúng sự thật khách quan của vụ án.

Trên tinh thần cẩn trọng và trách nhiệm, chúng tôi cho rằng dấu hiệu của tất cả 4 căn cứ nêu trên – đều thể hiện đầy đủ trong vụ án này, như trình bày ở trên. Nói khác đi, hoàn toàn có đủ căn cứ để kháng nghị tái thẩm. Mà mục đích không gì khác hơn, là bảo đảm sự nghiêm minh, khách quan, công bằng của pháp luật. Không làm oan người vô tội, đồng thời không bỏ lọt tội phạm.

Phần 7:

ĐỦ CƠ SỞ, CẦN THIẾT XEM XÉT LẠI QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM

Sau phiên toà giám đốc thẩm và nội dung Quyết định giám đốc thẩm số: 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020 của HĐTP TANDTC, chúng tôi nhận thấy rằng:

1. Nhiều tình tiết mâu thuẫn vẫn chưa được làm rõ sau phiên toà giám đốc thẩm:

Mặc dù trong Quyết định kháng nghị số 15/QĐ-VKSNDTC-V7 ngày 22/11/2019 của VKSNDTC đã nêu ra hàng loạt vi phạm nghiêm trọng của CQĐT, dù phiên toà giám đốc thẩm đã qua, nhưng đến nay nhiều tình tiết rất mâu thuẫn, quan trọng và liên quan đến cơ sở kết tội Hồ Duy Hải, cũng như việc xác định sự thật khách quan vẫn chưa được làm rõ. Chẳng hạn như:

- Dấu vân tay thu được tại hiện trường là của ai? Tại sao CQĐT lại rút Kết luận giám định dấu vân tay không đưa vào Kết luận điều tra? HĐTP TANDTC cho rằng kết luận giám định dấu vân tay không phải là chứng cứ ngoại phạm của Hồ Duy Hải dựa trên nguyên tắc khoa học nào?
- Tại sao CQĐT đã rút khỏi hồ sơ vụ án những lời khai ngay sau khi vụ án xảy ra (trước khi bắt Hồ Duy Hải) của 2 nhân chứng nghi can hàng đầu là Nguyễn Mi Sol và Nguyễn Văn Nghị?
- Tại sao phải rút khỏi hồ sơ vụ án kết quả xác minh về việc Hồ Duy Hải dự đám tang ông Tư Lan tối ngày 13/1/2008? (Và nay đã có tới 7 nhân chứng xác nhận nhìn thấy Hồ Duy Hải tại đám tang)
- ...vv.

2. Hàng loạt sai phạm, vi phạm rất nghiêm trọng trong quá trình điều tra là có thật, đã được Hội đồng thẩm phán TANDTC kết luận kháng nghị của VKSNDTC là “đúng”, song lý do bác bỏ kháng nghị không có cơ sở pháp luật:

Tại Mục 18 Quyết định giám đốc thẩm số: 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020 của HĐTP TANDTC đã kết luận như sau: (nguyên văn)

[18] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy:

Trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ, Cơ quan điều tra có một số vi phạm, thiếu sót trong việc khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, giám định pháp y và nhận dạng như:

- Không thu giữ các vật chứng gây án khi khám nghiệm hiện trường (con dao, chiếc thớt, chiếc ghế inox);
- Ghi nhận không chính xác về hung khí gây án; không trưng cầu giám định ngay dấu vết máu thu được khi khám nghiệm hiện trường; không ra quyết định trưng cầu để xác định thời điểm chết của nạn nhân; Biên bản nhận dạng của anh Đinh Vũ Thường, anh Nguyễn Mi Sol không có người chứng kiến; Biên bản ghi lời khai của chị Lê Thị Thu Hiếu có sửa chữa nhưng không có chữ ký xác nhận của người khai ...

- Không đưa vào hồ sơ vụ án một số tài liệu như: các biên bản ghi lời khai người làm chứng Đinh Vũ Thường, Nguyễn Mi Sol trước ngày phát hiện ra Hồ Duy Hải; lời khai của các anh Phùng Phụng Hiếu, Nguyễn Mi Sol, Nguyễn Văn Nghị và lời khai của Hồ Duy Hải (04 bản cung, 23 bản tường trình, bản tự khai, sơ đồ do Hải vẽ, viết, trong đó có lời khai ngày 20/3/2008).

Kháng nghị của VKSNDTC về những vấn đề nêu trên là đúng. Tuy nhiên, những vi phạm, thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến việc xác định bản chất của vụ án”.

Chúng tôi cho rằng:

- Việc HĐTP TANDTC kết luận “những vi phạm, thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến việc xác định bản chất của vụ án” – là không thoả đáng, thiếu khách quan và không đúng, không có căn cứ pháp luật. Cụ thể là không có bất kỳ điều luật nào quy định rằng một vụ án có hàng loạt sai phạm, vi phạm như vậy Toà án vẫn có quyền phán quyết rằng “không làm ảnh hưởng đến việc xác định bản chất vụ án”.

- Trong khi đó, rõ ràng đây là những vi phạm, sai phạm đã trực tiếp làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án, có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án rất rõ ràng. Chính VKSNDTC, là cơ quan công tố, giữ quyền kết tội mà vẫn cảm thấy băn khoăn, kiến nghị huỷ án điều tra lại, mà Toà án lại cho rằng “không làm thay đổi bản chất vụ án” liệu có phù hợp với những nguyên tắc cơ bản trong pháp luật hình sự và tố tụng hình sự hay không? Đó là nguyên tắc về: Suy đoán vô tội; xác định sự thật của vụ án; tuân thủ pháp luật trong hoạt động điều tra; bảo đảm sự vô tư của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng; tranh tụng trong xét xử được bảo đảm; kiểm tra, giám sát trong tố tụng hình sự ...

- Trên hết, là cho đến lúc này, đã có hàng loạt chứng cứ ngoại phạm mới, rõ ràng và vững chắc, cho thấy khả năng rất cao là Hồ Duy Hải đã bị kết án oan, và nếu vẫn cứ giữ nguyên phán quyết của TANDTC như hiện nay, thì liệu có còn bảo đảm nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tính mạng của một con người có thể bị chết oan?

Tại Khoản 1 Điều 404 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quy định về việc yêu cầu, kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định của Hội đồng Thẩm phán TANDTC như sau: “*Khi có căn cứ xác định quyết định của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc phát hiện tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung quyết định mà Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao không biết được khi ra quyết định đó, nếu Ủy ban thường vụ Quốc hội yêu cầu, Ủy ban tư pháp của Quốc hội, Viện trưởng VKSNDTC kiến nghị, Chánh án TANDTC đề nghị thì Hội đồng Thẩm phán TANDTC phải mở phiên họp để xem xét lại quyết định đó*”.

Với những chứng cứ mới và nội dung đã trình bày trên đây, chúng tôi cho rằng hoàn toàn có đủ điều kiện theo luật định và cần thiết phải mở lại phiên họp để xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm số: 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020 của HĐTP TANDTC.

Kính thưa Quý cơ quan;

Vụ án Bưu cục Cầu Voi - Hồ Duy Hải kêu oan được dư luận cả nước quan tâm, thậm chí cả dư luận quốc tế. Liên hợp quốc cũng đã từng có Kháng thư gửi Nhà nước Việt Nam.

Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã có văn bản yêu cầu giải quyết vụ án đúng pháp luật. Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp Quốc Hội Lê Thị Nga từng có văn bản đề nghị xem xét giám đốc thẩm, nêu ra hàng loạt điểm bất thường. (Nêu trong QĐ kháng nghị giám đốc thẩm)

Đây là một vụ án hình sự thuần túy - về tội giết người, cướp tài sản, hoàn toàn không có yếu tố chính trị hay bí mật quốc gia. Theo quy định, việc xét xử là công khai, không có gì phải che giấu.

14 năm qua, gia đình Hồ Duy Hải và các luật sư liên tục gửi đến các cơ quan chức năng 3 lá đơn chính: Đơn đề nghị giám đốc thẩm (từ 2012), đơn tố giác đối tượng Nguyễn Văn Nghị (từ 2015); đơn tố cáo làm sai lệch hồ sơ vụ án (từ 2017). Trong đó, chúng tôi đã nêu lên rất nhiều vấn đề mâu thuẫn, chưa rõ; đặc biệt là tình tiết ngoại phạm về thời gian và dấu vân tay của Hồ Duy Hải.

Nay qua những tài liệu có dấu hiệu bị rút khỏi hồ sơ vụ án vừa mới phát hiện và nội dung trình bày ở trên, đặc biệt là tình tiết mới về lời khai của 7 nhân chứng xác nhận nhìn thấy Hồ Duy Hải tại đám tang ông Tư Lan tối 13/1/2008, ngay tại thời điểm Hồ Duy Hải bị quy kết ra tay giết người tại buroc Cầu Voi, càng cho thấy lời kêu oan của Hồ Duy Hải, cũng như những vấn đề mà chúng tôi đã nêu ra từ nhiều năm qua là hoàn toàn có cơ sở. Những tình tiết ngoại phạm của Hồ Duy Hải nay đã có thêm rất nhiều tài liệu/chứng cứ chứng minh rõ ràng.

Qua đơn này, chúng tôi một lần nữa kêu oan cho bị án Hồ Duy Hải, và kính đề nghị quý cơ quan, trong phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm của mình, xem xét và giải quyết các đề nghị sau đây của chúng tôi:

1. Khẩn trương xác minh, làm rõ nội dung thông tin về việc Hồ Duy Hải dự đám tang ông Hồ Chi (Tư Lan) nêu trong các đơn trình bày và xác nhận của các nhân chứng mà chúng tôi cung cấp trong đơn này. Chúng tôi tin rằng đây là sự thật khách quan, là chứng cứ ngoại phạm mới nhất, rõ ràng và vững chắc nhất của Hồ Duy Hải.

2. Kiến nghị Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Ủy ban Tư pháp QH, Viện trưởng VKSNDTC yêu cầu/kiến nghị mở phiên họp xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm của HĐTP TANDTC theo quy định tại Khoản 1 Điều 404 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị xem xét lại tính đúng đắn và khách quan của Quyết định giám đốc thẩm theo hướng chấp nhận kháng nghị của VKSNDTC: hủy án, điều tra lại.

3. Xem xét, khởi tố vụ án làm sai lệch hồ sơ vụ án, xâm hại hoạt động tư pháp trong vụ án Buroc Cầu Voi. Chúng tôi tin rằng, nếu hành vi làm sai lệch hồ sơ vụ án được xem xét và xử lý đúng quy định, sẽ làm rõ được sự thật khách quan của vụ án, chứng minh được Hồ Duy Hải đã bị kết án oan.

4. Kiến nghị Viện trưởng VKSNDTC xem xét và kháng nghị theo thủ tục tái thẩm đối với hai bản án sơ thẩm và phúc thẩm kết tội Hồ Duy Hải - vì thuộc trường hợp “có tình tiết mới được phát hiện có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của bản án, quyết định mà Tòa án không biết được khi ra bản án, quyết định đó” – quy định tại Điều 397 BLTTHS 2015.

Chúng tôi mong mỏi và kiến nghị việc điều tra, xét xử và kết tội một con người phải bảo đảm nguyên tắc khách quan, đúng pháp luật. Trong vụ án này, đã thể hiện có quá nhiều dấu hiệu vi phạm, sai phạm pháp luật hình sự và tố tụng hình sự rất nghiêm trọng, có thể dẫn đến gây oan sai cho Hồ Duy Hải, không thể không xem xét lại, giải quyết và làm rõ.

Kính mong được xem xét. Xin chân thành cảm ơn.

Người làm đơn và kiến nghị

(Ls. Trần Hồng Phong, đã ký)

Tài liệu đính:

1. Kết luận điều tra, Cáo Trạng vụ án.
2. Quyết định kháng nghị số 15/QĐ-VKSNDTC-V7 ngày 22/11/2019 của VKSNDTC.
3. Quyết định giám đốc thẩm số 05/2020/HS-GĐT ngày 8/5/2020 của HĐTP TANDTC.
4. 2 bản khai đầu tiên ngày 20/3/2008 của Hồ Duy Hải bị rút khỏi hồ sơ vụ án – được kết luận trong QĐGĐT.
5. Các đơn trình bày, xác nhận của nhân chứng về việc Hồ Duy Hải dự đám tang tối 13/1/2008 của 7 nhân chứng.
6. Giấy chứng tử ông Hồ Chi (Tư Lan) – thể hiện ngày chết 12/1/2008

7. Báo cáo ban đầu ngày 14/1/2008 của VKSND tỉnh Long An.
8. Báo cáo viết tay của điều tra viên, có ghi tên 2 nhân chứng: Đinh Văn Còi, Lê Thanh Trí.
9. Báo cáo vụ án Hồ Duy Hải ngày 28/7/2008 của ĐTV Lê Thành Trung.
10. BB lấy lời khai nhân chứng Hồ Văn Bình ngày 20/1/2008 (bị rút khỏi HSVÁ).
11. BB lấy lời khai 2 nhân Đinh Văn Còi và Lê Thanh Trí ngày 15/1/2008 (bị rút khỏi HSVÁ).
12. BB lấy lời khai nhân chứng Nguyễn Thị Bích Ngân ngày 14/1/2008.
13. BB xác định thời gian Nguyễn Thị Thu Vân đi mua trái cây trước khi bị sát hại, ngày 16/1/2008.
14. Đơn kêu oan của Hồ Duy Hải gửi Quốc Hội năm 2011.
15. Đơn tố cáo ghi không lời khai của nhân chứng Đinh Vũ Thường ngày 25/9/2020 (mới).
16. Giấy xác nhận của nhân chứng Nguyễn Mi Sol ngày 4/10/2020 (mới).